

Hồi 41

Tiệc yến linh đình, hiệp khách anh thư phỉ nguyện Lạc nẻo mai thôn, Tam hiệp rong ruổi hồi hương

Trong thời gian thăm viếng Thiếu Lâm Tự, Tam hiệp nhàn rỗi khắp đó đây. Anh em Chu gia nhận xét tỉ mỉ cách thức trong chùa rất lấy làm ưng ý, khen thăm thập phần hoàn hảo.

Năm hôm sau, Tam hiệp lạy từ Chiêu Đức thiền sư và từ già chú tăng để lên đường. Giữa lúc ấy, thì có viên giáo đầu huyện Đăng Phong với đoàn tùy tùng lên núi yết kiến Sư trưởng

Chiêu Đức tiếp Giáo đầu ở phương trượng. Giáo đầu đưa trình Thiền Sư một bức công văn:

- Huyện quan đặc phái chúng tôi lên núi vì tánh cách quan trọng của bức công văn, mong Sư trưởng trả lời cho biết ngay.

Không hiểu việc gì, Thiền Sư vội bóc công văn đọc, thì ra đó là huyện quan chuyển lời của Nội bộ phủ Bắc Kinh thỉnh Sư trưởng lại Kinh dự vương yến trong dịp Vĩnh Lạc Hoàng Đế chủ hôn Âu Dương Nữ, Chu Đức Kiệt.

Đọc xong Sư trưởng nói với Giáo đầu:

- Bần tăng sẽ hồi âm và phái người cầm xuống huyện cho đúng lễ.

Giáo đầu từ tạ ra về. Trở lại thiền phòng, Chiêu Đức đưa bức công văn cho Tam hiệp coi mà rằng:

- Bần tăng đã tính chuyện dự tiệc buổi tiệc gia đình tại Tô Châu thôi, chẳng dè có điệp văn đây, tất thế nào cũng phải đi. Vậy các hiền đệ khá về Tô Châu trước nói với sư huynh bần tăng rằng, bần tăng sẽ tới sau, nhé!

Tam hiệp vâng lời, xuống núi nghỉ lại Môn Sinh Quán, hôm sau mới ra khỏi Đăng Phong huyện cho đúng độ đường.

Đường tuy xa nhưng vó câu rong ruổi, chẳng bao lâu đã về tới Âu Dương trang. Ba người vào thẳng hậu đường chào Trại Mạnh Thường và phu nhân. Âu Dương Bích Nữ trình bày cho lão anh hùng nghe việc thăm chùa Thiếu Lâm.

Trại Mạnh Thường hỏi Lam Y và Chu Đức Kiệt về vụ giúp Trương Tam Sơn xuống Trường Sa. Hai người kể rõ chuyện đánh thủy khấu ở Lăng Lý Giang, xuống Thập Vạn Đại Sơn thăm Võ Dương.

Âu Dương Nữ thấy trong trang nhộn nhịp làm tiếc, lấy làm lạ bèn hỏi Âu Dương phu nhân:

- Mẫu thân hình như nhà ta sử soạn tiệc tùng có việc chi vậy?

Phu nhân mỉm cười, bảo con gái và anh em Chu gia:

- Từ nãy các con về mãi chuyện đường xa nên ta chưa báo cho một tin mừng. Các người có cháu trai rồi đấy, cháu đã được một tháng.

Tam hiệp ngỡ ngác nhìn nhau, nhưng cũng phá ra cười ngay vì chợt nhớ rằng vợ Âu Dương Tông Cát là Phương Tú Kiều có bầu đã mãn nguyệt khai hoa.

Âu Dương Nữ vội hỏi:

- Song thân đặt tên cháu là gì?

Trại Mạnh Thường đáp:

- Tông Hiển. Ngày mai đầy tháng nó. Các con liệu về phòng thay áo, rồi sang nhà Tông Cát thăm cháu đi. Tông Đức ở cả bên ấy.

Tam hiệp vội về tư phòng sửa soạn đoạn kéo cả sang khu nhà riêng của Tông Cát. Anh em Tông Cát đang ngồi uống rượu suông thấy ba người đã về thì vui mừng chào hỏi, lấy thêm mấy chiếc ly mời cùng uống. Tam hiệp chấp tay, hướng về phía Tông Cát chúc mừng sanh con trai. Giữa lúc ấy, Phương thái thái cho thị nữ ra mời Lam Y và Âu Dương Bích Nữ vào nhũ phòng. Tại đó, có cả Nhạc Lan Anh đang ngồi bên giường Phương Tú Kiều trò chuyện.

Thăm hỏi xong, Lam Y và Âu Dương Bích Nữ mở mừng xem cháu trai. Chú bé Âu Dương Tông Hiển bụ bẫm, mắt to đen như hạt nhãn, tóc rậm, má đen láy, hai chân đạp tung cả chiếc mềm nỉ xuống dưới nôi. Âu Dương Bích Nữ âu yếm vuốt hai má đỏ hồng của chú nhỏ.

Lam Y nhẹ nhàng bồng Tông Hiển lên tay quần mền ấm, rồi bế ra khỏi phòng cho Chu Đức Kiệt. Nàng nựng chú nhỏ:

- Ra thúc thúc bế nào, bế để lấy hên nào. Bao giờ thúc thúc có chú nhỏ họ Chu cũng kháu khỉnh như thế này đây?

Đức Kiệt vui vẻ bế Tòng Hiễn khen giống cha như đức. Nhưng chàng chợt bỗng thần mặt ra ngồi im lặng.

Lam Y hỏi:

- Hiễn huynh sao vậy?

Đức Kiệt vẫn im lặng, đứng lên. Nước ở trên đùi chàng chảy dọc xuống gạch bông.

Lam Y và mọi người cười vang, hiểu tại sao Đức Kiệt thần mặt im lặng.

Tòng Đức nói:

- Chà, cháu bé láu lĩnh thật! Nhè ngay Chu hiền đệ mà...

Lam Y ngắt lời Tòng Đức:

- Một tí thế đã sao? Càng mau lầy... hơi chớ gì...

Nói đoạn, nàng đỡ lấy Tòng Hiễn trở vào phòng vừa đi vừa nựng nịu như một bà mẹ... lành nghề. Lát sau, nàng trở ra cùng Âu Dương Bích Nữ rủ Đức Kiệt đánh xe ra Tô Châu mua mấy lễ vật mừng đầy tháng Tòng Hiễn.

Hôm sau, Âu Dương trang thiết đãi tiệc. Khách khứa đầy nhà, đông đủ cả gia đình Hàn Kỳ, Tam Mã và Dịch Lân, vợ chồng Hoài Ngọc, Dịch Phượng Tiên, cùng Lâm Diêm Bá. Các người quen thuộc ở Tô Châu cũng không thiếu một ai, duy có các quan trong trấn là không mời vì Trại Mạnh Thường muốn dành việc hiện diện của toàn dinh Tổng Trấn đến kỳ thiết tiệc thuộc phạm vi vụ cưới Âu Dương Tòng Đức và Âu Dương Nữ.

Sau đó ít ngày, Thiết Xích Tử cùng Thiết Hoàn Tử về tới Âu Dương trang.

Trại Mạnh Thường nói:

- Hai túy tửu vương gặp nhau ở đâu mà lộng hành thế này.

Hồng Trường Hải cười khà:

- Thế mới hay chứ? Đang uống ở Ngọc Lan Lầu thì ông bạn lò rò tới.

Thiết Xích Tử vỗ ngực:

- Có thể mới là tửu tâm tửu chứ! Nơi nào có hơi “nhậu” là thấy có mặt Trương mỗ ngay.

Trại Mạnh Thường phì cười:

- Đánh hơi như vậy còn kém! Mấy hôm trước đây có tiệc lớn sao không thấy đến?

- Ủa, tiệc vào việc chi vậy?

- Đây tháng đích tôn. Nhưng đừng lo, tôi còn để phần rượu đó.

Hai ông vua rượu vội chấp tay chúc mừng Thiết Hoàn Tử Hồng Trường Hải nói:

- Dịp lớn như vậy, lão huynh cũng đáng cho bọn tiểu đệ uống say thiệt.

Trại Mạnh Thường khoác tay hai người vào đại sảnh.

Hồi đó vào hạ tuần tháng mười một, Trại Mạnh Thường ấn định thiết tiệc đại hỷ nhân dịp tứ hôn Âu Dương Nữ, Chu Đức Kiệt và Âu Dương Tông Đức, Nhạc Lan Anh vào ngày mồng năm tháng chạp. Việc sửa soạn cuộc tiệc hỷ hai cặp trai tài gái sắc thiệt là nhộn nhịp. Âu Dương phu nhân cho gia đình thỉnh hẳn mấy người thợ may có tiếng giỏi ở Tô Châu về trang trại may một loạt y phục mới để dùng khi tiến kinh và hỷ hảo cho tân lang, tân nương. Trại Mạnh Thường đưa hồng thiệp mời toàn thể các quan sở tại và thân hữu.

Trước ngày đại tiệc, lễ vật mừng hỷ do các nơi gửi đến chất đầy cả một kho. Gấm vóc lụa là, vàng bạc châu báu không thiếu một thứ gì. Chiêu Đức Thiền Sư từ Thiếu Lâm Tự đến trước ba ngày. Thiền Sư tặng cho Tông Cát, Tông Đức và Nhạc Lan Anh trước mỗi người một cây Liên Châu giản.

Sư trưởng Thiếu Lâm tới được một hôm thì Đức Võ Thượng Nhân cũng về đến nơi. Người mua được ở Thanh Hải nhiều cặp võ hài thiệt quý, mặt hài tết bằng lông đuôi voi, đế bằng da tê giác tẩm dầu vừa mềm mại vừa bền bỉ đi không thấm nước, tặng tân lang, tân giai nhân, Trại Mạnh Thường và Tông Cát.

Tiệc tùng thiết linh đình. Toàn thể Âu Dương trang treo đèn, kết bông muôn màu, muôn sắc, vô cùng ngoạn mục. Đêm đến thắp đèn, xa trông lấp lánh như cả một rừng tinh tú.

Hôm khai tiệc, quan Tổng trấn nói với Trại Mạnh Thường:

- Kinh sư trao cho tôi nhiệm vụ báo cáo ngày khởi hành và địa chỉ của lão huynh tại Yên Kinh. Vậy lão huynh đã lựa nơi nào chưa?

Trại Mạnh Thường đáp:

- Mồng năm tháng giêng, chúng tôi sẽ lên đường. Ngụ tại Phong Hạc Lâu, Trường Uyển lộ tại kinh sư.

Gian tiệc nào cũng có dàn nhạc và các đoàn vũ nữ Tô Châu lộng lẫy yêu kiều ca múa giúp vui. Thêm vào những vũ khúc nghệ thường, còn có những đoàn làm trò rối chọc cười quan khách. Đại tiệc kéo dài tới năm ngày mới chấm dứt. Thời giờ thấm thoát, chẳng bao lâu đã Tết Nguyên Đán, Âu Dương tụ họp đông vui, hạnh phúc song toàn.

Hôm mồng năm, Trại Mạnh Thường và phu nhân, Đức Võ, Chiêu Đức Thiên Sư, ba anh em Âu Dương, anh em Chu gia, Thiết Xích Tử và Thiết Hoàn Tử, Nhạc Lan Anh và bốn thị nữ theo hầu, tổng cộng mười sáu người đem theo nhiều rương y phục vật dụng, kẻ xe, người ngựa lên đường tiến kinh. Âu Dương phu nhân muốn đem Phương Tú Kiều theo, hiềm vì đích tôn Tông Hiến còn nhỏ quá, mà chú bé lại mển mẹ không thể giao nhờ bà ngoại trông nom được, đành phải để nàng ở nhà cùng Phương thái thái điều khiển mọi việc trong trang.

Trước khi đi Tông Cát thân sang bên Địch gia trại trong Tam Môn cốc xin phép Địch Lâm và Đới Ngọc Hoàn cho Địch Phượng Tiên đến Âu Dương trang bạn bầu cùng Tú Kiều cho vui.

Đoàn người ngựa, xe rong ruổi không bao lâu đã tới Yên Kinh

Trong khi đi đường, qua mấy địa hạt Hồ Nam, Trực Lệ, Hà Bắc, bọn lục lâm đại đạo chuyên “làm ăn” ở những vùng vắng vẻ thuộc mấy đại hạt ấy, thấy đoàn ngựa sang trọng đem nhiều rương nặng nề thường dòm ngó. Nhưng tới khi chúng nhìn kỹ các nam nữ anh hùng hào hiệp, thấy người nào cũng võ trang đầy đủ, uy dũng khác thường, nên chúng đành “bỏ qua” không dám động tới. Tuy vậy, cũng xảy ra một chuyện khá tức cười.

Nguyên một hôm đi tới địa giới Thanh Định huyện thuộc tỉnh Trực Lệ, gia đình Âu Dương qua một vùng hẻo lánh, bốn bề toàn rừng rậm núi non hiểm trở là nơi khách trường hành cần phải tiểu tâm phòng bị. Bọn lục lâm đại đạo thường cướp của giết người ở khu vực ấy, bởi vậy mới thành tên Triệt Lộ Khẩu.

Triệt Lộ Khẩu dài tới hai ngày đường hiểm trở. Bọn lục lâm thường phái đồng bọn đón ở các tử điểm dò thăm xem khách qua đường người nào đem theo nhiều tiền của thì cướp. Tên đại đạo cầm đầu toàn khu Triệt Lộ Khẩu là Mã Kim Sang nổi danh trong giới lục lâm là Tru Hồn Thái Tuế, giết người không biết tanh tay. Phụ lực với Mã Kim Sang còn có hai tên đại đạo nữa là Huỳnh Thiên Hồ và Trương Đồng cùng người Hồ Nam. Chúng tụ tập được chừng trăm đồng đảng sống lén lút trong rừng núi khu Triệt Lộ Khẩu.

Trưa hôm ấy, đoàn xe nhà Âu Dương dừng lại tử điểm bên đường dùng bữa. Khi mọi người đang ăn uống chuyện trò vui vẻ, thì có mấy người từ xa đi tới, trang phục y hết khách bộ hành, kéo nhau vào quán gọi rượu uống vội mấy ly rồi hốt ha hốt hải đi.

Trước khi ra khỏi quán, họ lăm lét nhìn các xe ngựa chở đầy nhóc hành trang thì thầm nói nhỏ với nhau gì không hiểu rồi đi liền.

Lam Y nói với Chu Đức Kiệt:

- Mấy tên vừa rồi cố ra vẻ thản nhiên nhưng vẫn không khỏi lòi đuôi thám mã.

Chu Đức Kiệt mỉm cười:

- Ờ, bọn chúng trà trộn đến đâu cũng không khỏi lộ chân tướng.

Mọi người dùng bữa xong, sửa soạn lên xe ra đi. Chủ quán là một người có tuổi, ái ngại nhìn các khách hàng sang trọng. Chu Đức Kiệt ra sau cùng đang sắp sửa lên ngựa thì chủ quán tiến tới gần nói nhỏ:

- Khách quan có để ý gì không?

Đức Kiệt vờ hỏi:

- Có điểm gì đáng để ý?

Chủ quán chép miệng, lắc đầu:

- Đi đường xa đem nhiều hành trang thế kia, mà khách quan bất cẩn không đem thêm người hoặc mượn tiêu sư phòng vệ thì thiệt là nguy hiểm.

- Chắc tiên sanh thấy sự lạ nên mới nhắc chúng tôi điều ấy?

Chủ quán ngần ngừ, giây lát hạ giọng mà rằng:

- Nói ra e tai vách mạch rừng, im lặng thì trái với lương tâm. Chúng tôi buôn bán trong khu vực nên hiểu tình thế hơn quý khách viễn phương. Đây thuộc Trục Lệ và hiện thời quý khách đang ở trong Triệt Lộ Khẩu. Nghe tên đó quý khách có ngán không?

Chu Đức Kiệt nhắc lại:

- Triệt Lộ Khẩu! Ờ... nghe danh từ ấy để cũng... ngán thật! Ai khéo đặt tên thế?

Chủ quán tắc lưỡi:

- Người nào đặt tên Triệt Lộ Khẩu cho khu vực này khéo và đúng thật. Nghe danh từ ấy, quý khách thừa sức luận ra sự an ninh của quãng đường này rồi.

- Tiên sanh muốn nói rằng khu vực này có lục lâm đại đạo?

Chủ quán gật đầu:

- Chính vậy. Hồi nãy quý khách có để ý mấy người vào quán gọi rượu sông uống vội vàng, rồi đi ngay không?

- Có. Họ đi đường bị lạnh, gặp tửu quán rẽ vào uống rượu cho ấm bụng rồi vội đi ngay thì có gì lạ?

- Quý khách không chú ý đó thôi! Tôi ở trong khu vực này nên rõ lắm. Tuy không biết mặt bọn lục lâm, cứ nhắc nhìn qua tôi cũng biết ngay. Mấy người ban nãy chú ý rất nhiều đến hành trang để ngổn ngang trong xe ngựa. Chúng có thể là nội bọn thám mã của cường đạo vẫn chặn đường cướp của hành khách qua khu vực này. Tôi thành thật “mách” quý khách. Liệu có thể qua được hăng đi. Bằng không thì nên trở lại chừng có hộ vệ chắc chắn sẽ qua chẳng muộn.

Hôm nay bốn quán vắng người, tôi mới dám “phá lệ” mách bảo đó. Có người lại ngồi trong quán, quý khách cho tôi trăm lượng bạc cũng không dám hé răng.

Chu Đức Kiệt hỏi:

- Chúng tôi đi đông thế này còn sợ, những người đi một mình hoặc giả chỉ có vài người thì sao?

- Nhưng họ ít hành trang hơn nhiều, không đến nỗi bị bọn lục lâm nhòm ngó.

- Trên con huyết lộ này mà quan quân đành để lục lâm lộng hành ư?

- Bọn chúng lưu động rừng sâu, không ngang nhiên giáp chiến, quan quân lòng bắt sao được?

Chu Đức Kiệt nói mấy lời cảm ơn, đoạn thúc ngựa đuổi theo đoàn xa mã. Chủ quán nhìn theo thở dài lững thững trở vào quán.

Chiều hôm ấy, đoàn xe đỗ lại quán trọ chặng chiều. Chu Đức Kiệt để nguyên các hành trang trong xe dồn gọn vào trong sân. Đêm ấy, chàng cùng Âu Dương Tông Cát, Tông Đức thay phiên nhau ngồi trên lầu canh phòng.

Đêm trường lặng lẽ trôi qua không hề xảy ra chuyện gì. Chủ quán thấy khách hàng võ trang đầy đủ, nam cũng như nữ uy dũng khác thường tưởng lầm là có tiêu sư hộ vệ, nên không thắc mắc như chủ quán chặng trên.

Hôm sau, mọi người điểm tâm xong tiếp tục hành trình. Mỗi bước đường, cảnh sắc một thêm hoang vu, rừng cây san sát chen lẫn núi đá chênh vênh. Đường đi vòng vèo, mỗi khi tới khúc rẽ, khách trường hành đều có cảm tưởng như bọn lục lâm lẫn quần rình mò đâu đấy.

Trời lạnh căm căm, gió bắc thổi từng đợt buốt thấu xương. Đến giờ Tị, đoàn xe ngựa tới chặng nghỉ thứ ba trong khu Triệt Lộ Khẩu.

Dưới cây đại thọ trước quán trọ đã có ba con ngựa cột sẵn đó. Trong quán, ở thời góc thực phòng, ba hảo hán đều trạc ngoại tam tuần đang thông thả uống rượu. Họ võ

trang đơn đao như mọi khách thương hành, ăn uống trò chuyện tự nhiên không hề để ý tới đoàn người mới đến

Xong bữa, ba hảo hán trả tiền hàng, lên ngựa ra đi theo hướng Bắc. Ba người ấy không phải ai xa lạ, chính là Tru Hồn Thái Tuế Mã Kim Sang, Huỳnh Văn Hổ và Trương Đồng. Được thám mã báo từ hôm qua rằng có bọn hành khách sang trọng ngược đường lên Bắc, trong xe chất nhiều rương hành trang có vẻ quý giá, họ Mã bèn sắp đặt chặn đánh nhưng trước khi khởi sự, gã cùng Huỳnh, Trương hai người đến tửu quán uống rượu, quan sát cho dễ tiện bề hành động.

Lúc trở ra, Trương Đồng hỏi Mã Kim Sang:

- Thám mã báo đúng thật. Bọn hành khách đem nhiều rương hành trang y hệt đoàn người thiên cư.

Họ Mã cười khẩy:

- Thám mã của ta bậy quá, chúng không tinh tường chút nào cả!
- Không tinh tường thế nào?
- Chúng chỉ báo là có khách sang trọng qua Triệt Lộ Khẩu, nhưng không phân biệt kẻ hay người hèn. Chúng đã vậy, chớ nhị vị hiền đệ cũng không biết nhận xét người ư?

Huỳnh Thiên Hổ phản đối:

- Đại ca định nói về bọn chủ nhân chiếc xe đó chứ gì? Tổng cộng, chúng có ba thanh niên, tráng sĩ, ba thiếu nữ võ phục, ba người trung lão, chín người này đều võ trang. Ngoài ra, còn một đạo sĩ, một huề thượng, còn thì toàn phụ nữ lóc nhóc cả.

Mã Kim Sang nhìn Huỳnh Thiên Hổ:

- Đã bao giờ hiền đệ thấy một đoàn người tổng hợp kỳ dị như vậy chưa? Chín người võ trang ấy, dưới mắt ngu huynh đều kiêu dũng dị thường. Hai người đeo thiết xích, thiết hoàn tuy xấu tướng, nhưng sắc mùi quá hiệp. Vị đạo sĩ dong dỏng và huề thượng nhỏ bé kia nữa, hiền từ thật, nhưng dáng điệu cử chỉ vào hạng sư phụ cả. Mười một người ấy chắc chắn toàn là nhân vật có thành tích trong làng võ nghệ chớ chẳng chơi! Ngu huynh “bắt tướng” người ta không mấy khi sai lầm đâu. Có biết người biết mình mới làm ăn trôi chảy.

Huỳnh Thiên Hổ cười gằn:

- Phân tích như đại ca, thà chúng ta giải nghệ đi cho rồi. Xưa nay, biết bao đoàn khách thương được hộ vệ đằng hoàng bởi tiêu sư oai dũng. Chẳng nói gì các tiêu sư ngay

đến khách thương và bọn tùy tùng, tên nào cũng võ trang đầy đủ mà chỉ mới thấy bóng chúng ta chúng đã nhốn nháo sợ sệt rồi. Bọn này bất quá chỉ là một gia đình có viễn hành thôi chứ gì!

Mã Kim Sang lắc đầu

- Sai! Hoàn toàn sai! Hiền đệ khinh thường quá. Nhấn mạnh điểm này, chúng đem theo nhiều hành trang chắc chắn là quý báu như thế, mà không muốn người hộ vệ chuyên môn thuộc khúc đường này, đủ thừa hiểu là chúng “không lo” chuyện đường trường. Ngu huynh cảm tưởng như đã gặp mấy người đàn ông này ở đâu đó rồi. Quen mặt lắm. Có lẽ cũng trên con đường này.

Huỳnh Thiên Hổ nói:

- Đại ca không muốn hành động thì thôi, nhưng yêu cầu đại ca để tôi tự kỷ điều khiển vụ đánh này có được không?

Mã Kim Sang gật:

- Không được! Lợi hay hại chung cả, không riêng gì cho một ai cả. Nhị vị muốn được vĩnh viễn làm ăn nơi đây hãy nghe lời tôi. Chớ đặt tự ái cá nhân lên trên mọi sự mà hư đại sự. Rắn đầu cứng cổ không suy tính chẳng những thất bại mà còn có thể mất mạng như chơi.

Huỳnh Thiên Hổ im lặng cho đến lúc về tới sào huyệt trong rừng sâu. Chờ lúc Mã Kim Sang bận việc khác sơ ý, Huỳnh Thiên Hổ rủ Trương Đồng:

- Mặc Mã đại ca ở nhà, chúng ta ra đón đường hành động cho y biết tay.

Trương Đồng ưng thuận. Hai người lựa hai mươi tên lâu la thân tín, ngầm bảo đi theo. Chúng đi đường tắt ra tới đại lộ, Huỳnh, Trương nhìn vết trên đường biết là đoàn xe chưa qua, bèn phân tán lâu la leo núp lên sau các mô đá ở sườn núi bên đường.

Huỳnh Thiên Hổ ra lệnh:

- Chừng nào đoàn xe đi qua, ta vẫy tay làm hiệu, các người cứ việc giương cung chĩa tên vào đám đông người uy hiếp, chỉ khi nào có lệnh mới được bắn.

Bọn lâu la nhất nhất vâng lời. Chúng đã quen kiểu phục kích các đoàn khách thương, yên trí rằng lần này cũng như bận trước. Huỳnh Thiên Hổ và Trương Đồng núp sau khe núi.

Đoàn xe họ Âu Dương đi tới khúc quanh. Chu Đức Kiệt đóng ngựa cùng Tòng Cát, Tòng Đức đi trước. Lam Y, Âu Dương Nữ, Nhạc Lan Anh đi bên tả đoàn xe. Hai xe trước

chở đầy hành trang. Xe thứ ba có Âu Dương phu nhân ngồi cùng bốn thị nữ, Trại Mạnh Thường, Đức Võ, Chiêu Đức, hai tửu vương Trương Tam Sơn, Hồng Trường Hải ngồi xe sau cùng. Thế núi hiểm hóc ở gần mé đường bên tả, còn mé bên hữu có bãi có ngăn rừng cây chỉ chít hắt mặt đường tới sáu bảy trượng.

Âu Dương Tòng Cát nói:

- Khúc này, núi ở sát đường dễ phục kích lắm.

Chu Đức Kiệt gật đầu:

- Tôi qua lại con đường này nhiều lần mà không hề xảy ra chuyện gì cả, nhưng hiện tại có xe kèn cồng theo sau, tình hình có thể biến chuyển khác, chúng ta phóng ngựa lên trước xem sao.

Tòng Cát, Tòng Đức khen phải, rút sẵn cung tên phòng bị, đoạn thúc ngựa theo Chu Đức Kiệt. Ba người cho ngựa chạy kiệu nhỏ tách xa hắt đoàn xe, vừa được một quãng đường, thì bỗng từ khe đá, Huỳnh Thiên Hổ và Trương Đồng nhảy vút ra chặn lối đi.

Huỳnh Thiên Hổ cầm ngang đơn đao, quát:

- Ai qua đó, biết điều ngừng bước!

Vì đã trót nghe tiếng vó ngựa, hấp tấp nhảy ra chặn đường, thì phải nạt nộ, thiệt ra chúng không hài lòng bởi lẽ đoàn xe chưa chạy tới khúc ấy. Ba anh em Tòng Cát nhận ngay ra hai người gặp tại tửu điểm hồi ban nãy trưa. Đưa mắt nhìn quanh một lượt, ba người thừa hiểu thế nào cũng có quân giặc phục sau các mô đá trên sườn núi.

Tòng Cát nói:

- Đường ai nấy đi! Sao lại chặn đường chúng ta?

Huỳnh Thiên Hổ vẩy tay ra hiệu cho lâu la uy hiếp ba kỵ sĩ bằng cung tên. Ba người nhìn theo hướng tay vẩy, có đúng hai mươi cung thủ chĩa tên về phía mình.

Tòng Đức bảo hai tên lục lâm:

- Các ngươi chỉ có lèo tèo mấy đứa thế này mà học đòi chặn đường cướp của ta ư?

Huỳnh Thiên Hổ quát:

- Lèo tèo cũng đủ sức gài tên vào xác các ngươi nếu không biết điều bảo đoàn xe liệng các rương hành trang xuống bên đường. Ta sẽ sanh phúc cho đi khỏi.

Tòng Cát đưa mắt nhìn Tòng Đức và Đức Kiệt, đoạn bảo Huỳnh Thiên Hổ:

- Các người muốn đoạt hành trang, cứ việc tới đoàn xe mà lấy. Hãy coi đây!

Tức thì anh em Âu Dương lẹ như cắt, Tòng Cát phát luôn hai mũi tên Liên Châu trúng hai mối khăn mỏ rìu của hai tên tặc đạo, khiến khăn tung ra rớt xuống đất, Huỳnh Trương hoảng sợ, nhảy lùi mấy bước. Đồng thời, Tòng Đức phát một loạt năm mũi tên Liên Châu hạ luôn năm tên lâu la cung thủ nhào xuống sườn núi. Tòng Cát quay bắn tiếp luôn ba mũi tên trúng ba tên giặc nhào theo đồng bọn.

Mọi sự trên đây chỉ xảy ra trong chớp mắt, bọn lâu la không kịp nhận định tình thế, thấy bên mình bất lợi, một lúc tám tên trúng thương nhào xuống núi kêu la vang dậy, thì cũng bị hai tay thần tiễn đàn áp, bèn hè nhau bỏ chạy ngược cả lên sườn núi. Có tên núp hẩn xuống sau mô đá không dám dậy nữa.

Huỳnh Thiên Hổ, Trương Đồng không ngờ chặn đường trúng phải thần thủ, không ai bảo ai, cùng co chân chạy sang khu rừng cây.

Anh em Âu Dương nhằm bắn luôn hai mũi tên nữa. Tên bay vút như hai lần chớp gài trúng búi tóc ngược trên đầu của hai tặc đạo. Sợ quá, Huỳnh Trương chúi ra phía trước mặt, rồi lại lồm cồm bò dậy chạy tuốt vô rừng thoát chết.

Lúc đó, Mã Kim Sang dẫn lâu la đuổi theo Huỳnh Thiên Hổ, Trương Đồng quyết ngăn cản trận phục kích, nhưng vừa ra tới ven rừng Kim Sang chỉ kịp mục kích tài xạ tiễn của hai tráng sĩ qua đường. Y mừng thầm rằng đã khôn khéo đoán trúng đoàn hành khách không phải hạng tầm thường. Nếu theo lời đồng bọn chặn đường thì y đã bị nhục như Huỳnh, Trương rồi.

Tới Yên Kinh, mọi người kéo thẳng đến Trường Uyển lộ trọ tại Phong Hạc Lầu. Viên quản lý nhận ra khách quen bèn hỏi:

- Quý vị từ Tô Châu lên, phải không? Xin mời nghỉ tạm tại đây, đã có nhà riêng dành ở trong khu Hoàng Thành.

Trại Mạnh Thường ngạc nhiên:

- Nghĩa là thế nào?

Viên quản lý lắc đầu:

- Chính tôi cũng không hiểu. Chỉ biết rằng, Tổng Thái giám phái gia nhân ra dặn rằng bao giờ có đoàn khách từ Tô Châu lên phải cấp báo cho người biết ngay.

Nghe vậy, Trại Mạnh Thường hiểu rằng quan Tổng Trấn Tô Châu đã báo cáo ngày khởi hành của mình nên về kinh Tổng Thái giám Lý Tuyên được lệnh của Vĩnh Lạc

Hoàng đế chờ ở Phong Hạc Lâu. Viên quản lý mời mọi người vào phòng khách tiếp trà nước trong khi chờ đợi quan Tổng Thái giám.

Hồi lâu, Lý Tuyên đi ngựa cùng bốn người tùy tùng đến tửu lầu. Viên quản lý cung kính hướng dẫn họ Lý vào khách phòng. Gặp mọi người, Lý Tuyên vui vẻ niềm nở chào hỏi. Trại Mạnh Thường giới thiệu Tam hiệp, Thiết Xích Tử và Nhạc Lan Anh.

Lý Tuyên nói:

- Thánh thượng dành riêng một đại dinh để quý vị dùng trong thời kỳ ở Yên Kinh. Bây giờ xin theo tôi về đó nghỉ ngơi kéo đường xa nhọc mệt.

Trại Mạnh Thường cảm động:

- Hoàng Đế chú trọng đến chúng tôi nhiều thế này, biết đến bao giờ đền ân thánh thượng!

- Hoàng thượng trọng người hiền đó chớ! Sự chú trọng này chưa tương xứng với đại công của quý vị! Nào ta đi!

Gia đình Âu Dương theo Tổng Thái giám về khu Hoàng Thành, đến một đại dinh ba tầng lầu, huê viên rộng rãi, trăm hoa đua nở khoe ngàn tia muôn hồng. Cổng dinh có quân lính canh phòng. Trong dinh đã có sẵn gia nhân, thị nữ nhất nhất thứ gì cũng hoàn toàn đầy đủ. Phòng nọ phòng kia trang hoàng cực kỳ lộng lẫy.

Lý Tuyên nói với Trại Mạnh Thường:

- Quý vị nghỉ đây hai ngày, tôi sẽ trở lại.

Hồng Trường Hải vốn đặc thân với Lý Tuyên bèn hỏi giỡn:

- Hoàng Đế không có hiệu triệu, bọn quý chúng tôi theo quấy chắc sẽ bị quở?

Lý Tuyên nheo mắt:

- Thánh thượng sẽ giam Thiết Xích Tử tiên sanh và hiền đệ vào... kho rượu.

Thiết Xích Tử vỗ ngực cười vang:

- Giam kiểu ấy, anh em tôi đâu có ngán.

Mấy hôm sau, Vĩnh Lạc Hoàng đế phái Tổng Thái giám mời mọi người vào điện Vĩnh Hưng để xem mặt Tam hiệp, Nhạc Lan Anh và Thiết Xích Tử. Trại Mạnh Thường, Âu Dương phu nhân, anh em Tòng Cát, Tòng Đức, Hồng Trường Hải và Nhạc Lan Anh đều vận đại bào yết kiến vua. Riêng Đức Võ, Chiêu Đức là hai nhà tu hành không kể, Tam hiệp vận võ phục đeo báu kiếm Thất Tinh đao như thường nhật.

Lam Y mang bộ võ phục bằng nỉ lam tuyền, ủng nỉ đồng màu viền đen. Âu Dương Bích Nữ vận võ phục nỉ đỏ thẫm, ủng đỏ viền đen.

Chu Đức Kiệt vận phục nỉ đen tuyền. Thiết Xích Tử vận bộ áo giang hồ lôi thôi lếch thếch như khi phiêu bạt một mình, lưng đeo thiết xích.

Khi mọi người ra khách sảnh nơi Tổng Thái giám Lý Tuyên ngồi chờ, Âu Dương phu nhân giựt mình khi thấy Tam hiệp trang bị võ phục, bèn nói:

- Vào cung hầu vua, sao ba con không dùng đại bào cho hợp lễ Vua tôi?

Trại Mạnh Thường mỉm cười, bảo phu nhân:

- Họ trang phục như vậy trúng ý Hoàng Đế rồi. Xưa nay Người luôn luôn thấy toàn cân đai bố tử sang trọng, nay muốn mục kích khách giang hồ thì Tam hiệp dĩ nhiên không thể mang mũ cao áo dài như mọi người. Họ vận võ phục yết kiến Thiên tử mới lột được tư cách cá nhân.

Phu nhân nói:

- Đã vậy, nên bỏ đao, kiếm lại nhà. Được phép đeo kiếm bên Vua chỉ là đặc cách của Nguyên nhung khi diễn binh hoặc khi chiến thắng hồi trào.

Trại Mạnh Thường vuốt râu cười:

- Phu nhân nói phải nhưng mà trật. Tam hiệp được nhà vua phong tước Điện tiền kiếm sĩ. Bỏ khí giới lại nhà thì làm gì còn tư chất kiếm sĩ nữa.

Tổng Thái giám Lý Tuyên thấy Âu Dương phu nhân thắc mắc về vấn đề y quan, khí giới của Tam hiệp thì vội nói:

- Xin phu nhân an tâm. Hoàng đế muốn xem mặt Giang Hồ Kiếm Khách thì Tam hiệp và Quái khách trang phục như vậy chắc người vừa ý hơn.

Nghe lời Lý Tuyên, phu nhân mới an tâm không chỉ trích nữa. Mọi người lên kiệu vào Vĩnh Hưng điện trong hậu cung.

Nhà vua đã có dịp trước đây hội kiến tất cả, nay được gặp Tam hiệp nên rất đẹp ý.

Trong khi bái kiến, Chu Đức Kiệt nhường Lam Y Nữ Hiệp đứng giữa, cả ba người cùng anh hùng khí phách, lễ phép nhưng không quy lụy khúm núm khiến nhà vua rất đổi quý chuộng. Nhưng người không khỏi cười thầm cũng như mẩn thảm Quái hiệp Thiết Xích Tử trong bộ áo lôi thôi và ba vòng thiết xích quấn quanh đai lưng.

Sau khi bàn bạc cùng Đức Võ Chiêu Đức, Trại Mạnh Thường, Vĩnh Lạc Hoàng đế ấn định ngay cho mọi người công khai triều kiến trước sự hiện diện của bách quan tại

Kim Loan điện. Còn ngày thành hôn của Chu Đức Kiệt, Âu Dương Bích Nữ và Âu Dương Tông Đức cùng Nhạc Lan Anh sẽ thông báo sau khi Thông thiên giám lựa chọn ngày giờ tốt hợp với tuổi của hai cặp tân lang, tân nương. Cùng ngày hôm ấy, Nhà vua ban cho mọi người năm mâm vừa vàng vừa bạc, châu báu, gấm vóc toàn hảo do Tổng Thái giám Lý Tuyên đem đến tận tư dinh.

Buổi triều kiến công khai trước mặt bách quan, tiếp theo là bữa đại yến cực kỳ sang trọng. Hôm ấy, Nhà vua tuyên bố vụ chủ hôn và ấn định hôn lễ vào ngày hai mươi tháng hai.

Trại Mạnh Thường, tước Trung Đông Hầu, vừa đứng cho cả nhà trai lẫn nhà gái. Phía Chu Đức Kiệt có Đức Võ thượng Nhân. Phía Nhạc Lan Anh thì Thuận Vương. Hai thế tử, Trấn Quốc, Bảo Quốc cùng được triệu từ Kim Lăng về trước hôn lễ mấy ngày.

Từ hôm hôn nhật ban bố, khách quan đưa tặng vật mừng đến tư dinh Âu Dương không biết bao nhiêu mà kể. Trong dinh còn có hai căn đình lớn ở hậu viên trang hoàng lộng lẫy dùng làm động phòng huê chúc cho hai cặp anh hùng kỳ nữ.

Hôm chính lễ, nhà vua có bách quan tùy tùng, ngự đến dinh Âu Dương làm chủ hôn. Buổi lễ được diễn ra giản dị nghiêm trang.

Sau khi hành lễ, Vua hồi cung. Đã được mời từ trước, bách quan đến Phong Hạc Lâu, hôm đó dành riêng cho họ Âu Dương dự tiệc. Toàn thể ba từng tử lầu sang trọng ấy được treo đèn kết bông vô cùng ngoạn mục, đàn sáo xông xênh ca nhạc vang lừng, xe hoa đến đại tử lầu, nào xe, nào kiệu, dàn đầy hai bên đường. Dân chúng đứng xem bữa tiếp tân hiếm có ấy nghệt cả lối đi.

Bên Thuận Vương ít người, tiếp tay không đủ. Mã Nguyên Soái và quan Ngự sử Tôn Gia Trọng phải huy động quyền thuộc đến thù tiếp thêm.

Ngày qua... Chu Đức Kiệt trở về biệt đình hậu viên.

Lam Y đứng sẵn ở cửa đón vào. Nàng đơn đả vui vẻ:

- Bao lâu ngu muội ước mong hiền huynh thành gia thất, và nay mộng đó đã thành.

Chu Đức Kiệt âu yếm nhìn em:

- Nếu có buổi hôm nay, một phần lớn cũng do công hiền muội tác thành. Nhưng chính ngày vui đã khiến ngu huynh nghĩ rất nhiều... về hiền muội.

Lam Y cười vang:

- Nào hiền huynh lại sắp sửa nhắc lại một câu mà hiền huynh đã nói cả trăm ngàn lần...

- Mời hiền muội vào phòng cho ngu huynh được mời một ly rượu chung vui.

- Thế thì được, nhưng cấm hiền huynh không được nhắc chuyện gì khác nữa nhé.

Hai anh em lững thững vào huê phòng. Cửa phòng hé mở. Âu Dương Bích Nữ cực kỳ diễm lệ trong bộ hôn phục màu hướng dương đang đứng bên bình sứ sửa lại mấy nhánh phù dung.

Nàng xây lưng lại chúm chím cười nhìn tân lang và cô muội.

Lam Y đứng ở giữa căn phòng u nhã:

- Chu huynh cho phép tiểu muội nhập phòng cùng ly đây?

Âu Dương Nữ nhẹ nhàng tiến tới cầm tay em chồng dắt đến bên thồi rượu động phòng. Chu Đức Kiệt kéo ghế để hai người ngồi, tự mình ngồi xuống bên Lam Y.

Hai thị nữ nhón nhén vào phòng hầu. Chu Đức Kiệt bảo chúng:

- Cho phép các người chờ cả ngoài đó, ta tự khắc rót rượu lấy.

Đoạn chàng rót ba ly rượu đầy. Âu Dương Bích Nữ thân mển hai tay đưa mời Lam Y:

- Mời cô muội cạn ly rượu biết ơn của chúng tôi!

Lam Y tiếp lấy đặt ly rượu xuống thồi:

- Hiền tẩu cho phép tiểu muội mời hiền huynh, tẩu trước mới khỏi sái lệ.

Nàng cung kính nâng hai ly mời vợ chồng Đức Kiệt:

- Tiểu muội hằng mong có cháu bé bông bế nâng niu, ước rằng giờ này năm tới sẽ được toại nguyện.

Đức Kiệt Âu Dương Bích Nữ đỡ cạn ly rượu.

Lam Y ý tứ đứng lên từ tạ:

- Riêng phần tiểu muội chung vui với huynh, tẩu thế này là đủ lắm rồi. Bây giờ xin kiếu vào phòng nghỉ ngơi, mấy hôm bận rộn tiệc tùng mệt lắm.

Dứt lời, nàng vái dài hai người đoạn thoăn thoắt bước ra khỏi huê phòng. Chu Đức Kiệt mỉm cười nhìn tân nương, Âu Dương Bích Nữ bảo chồng:

- Chu lang à, tiểu muội mển và ái ngại cho Lam Y quá chừng.

- Thấy chúng ta hạnh phúc, Lam Y an tâm vui vẻ lắm. Ngu huynh rất hiểu tánh nó.

Âu Dương Nữ nghi ngờ:

- Phàm là nữ nhi thành niên cũng nhiều lúc nghĩ đến thân thể mình, tiểu muội lo rằng cô muội.

Chu Đức Kiệt âu yếm cầm tay tân nương ngắt lời:

- Lam Y trong trắng hồn nhiên như thiên thần. Nếu lúc này, Lam Y có nghĩ gì thì dám quyết chỉ nghĩ đến việc mau có... cháu bông cháu bế.

Âu Dương Nữ đỏ mặt rót đầy hai ly rượu nâng đưa tân lang:

- Chúng ta phải uống rượu hợp cẩn cho đúng phép chớ! Nào... mời Chu lang!

Hai vợ chồng nhìn nhau thông thả ăn uống. Bỗng Âu Dương Bích Nữ hỏi:

- Lam Y ưa có cháu trai hay gái trước?

- Dĩ nhiên là cháu trai rồi, nhưng cháu nào mà Lam Y chẳng quý?

Nàng thổ thổ:

- Chừng nào chúng ta... có con sẽ nhường Lam Y đặt tên, chắc cô muội bằng lòng lắm nhỉ?

Chu Đức Kiệt mỉm cười:

- Đúng vậy, Lam Y đã nghĩ đặt tên cháu từ trước rồi.

- Ủa, từ hồi nào? Và cô muội đặt tên là gì?

Chu Đức Kiệt nhấp hớp rượu:

- Từ hồi Kỵ mã hội Kim Lăng. Con trai sẽ đặt tên là Chu Đức Hùng.

- Còn con gái là gì?

- Tục danh Lam Y Chu Tú Anh. Tục danh hiền thê là Âu Dương Bích Nữ, nên Lam Y muốn phối hợp hai chữ Bích và Anh. Vậy con gái sẽ tên Chu Bích Anh.

Âu Dương Nữ hồn nhiên reo lên:

- Chu Đức Hùng, Chu Bích Anh, thiệt hay! Nội tổ là Đức Văn, thúc tổ là Đức Võ, phụ thân là Đức Kiệt, con là Đức Hùng. Văn Võ Kiệt Hùng. Đẹp quá! Lam Y thiệt hóm hỉnh và sâu sắc...

Nhưng nàng bỗng im bặt, sắc diện hồng vì tân lang đang say đắm tha thiết nhìn nàng. Chu Đức Kiệt chậm rãi:

- Ngu huynh mong rằng Chu Bích Anh sẽ được cân nhắc anh thư như hiền thê.

Âu Dương Nữ nói theo qua hơi thở:

- Và Chu Đức Hùng cũng tuần kiệt anh dũng như lang quân.

Hai hôm sau, vợ chồng Chu Đức Kiệt và vợ chồng Âu Dương Tông Đức vào triều tạ ơn. Và cũng từ hôm đó, các đại thần luân phiên thiết tiệc mời toàn thể gia đình Âu Dương, nhị vị đại sư và hai tử vương. Tiệc liên miên đến hạ tuần tháng hai. Nhị vị tử vương uống đã khỏe mà cũng phải say thường trực hết ngày nọ qua ngày kia.

Sau đó, được rỗi rãi, mọi người lần lượt thăm các thắng cảnh nơi Đế kinh và không quên ra Lư Cầu Kiều thăm Tề Quân Bảo, người tặng Trảm Lư Hùng kiếm cho Âu Dương Nữ.

Một hôm, Trại Mạnh Thường hỏi Tam hiệp:

- Nhân dịp Bắc du này, lão phu nhân muốn theo Thượng nhân và Thiên Sư lên thăm cảnh sắc Vạn Lý Trường Thành, các con có cùng đi không hay về Sơn Đông?

Chu Đức Kiệt đáp:

- Tiểu tể rời Bình Dương cũng đã lâu ngày, nên muốn về xem xét trang trại mộ phần song thân. Vả lại sang hạ tuần tháng tư là húy nhật gia phụ, tiểu tể mong rằng sẽ được tiếp đón nhạc phụ và nhạc mẫu tại gia trang.

Trại Mạnh Thường gật đầu:

- Sau khi vãn cảnh Sơn Hải quan, lão phu sẽ cùng Thiên Sư về Bình Dương

Lam Y hỏi Đức Võ:

- Thúc phụ về thẳng Cửu Huyền Sơn hay trở lại Sơn Đông.

- Ta về Bình Dương kịp húy nhật cố huynh.

Âu Dương Nữ nói với Trại Mạnh Thường:

- Hôm ở Tô Châu ra đi đem nhiều hành trang vì cần dùng, nay song thân vẫn du Vạn Lý không lẽ đem theo, kênh càng quá.

Lão anh hùng chưa kịp trả lời thì Nhạc Lan Anh đã đỡ lời:

- Trong hai hôm nữa, Thế tử Trấn Quốc, Bảo Quốc về Kim Lăng đằng nào cũng qua Tô Châu, chi bằng gửi hộ tống dùm, có tiện không?

Mọi người còn đang bàn tán thì hai Thế tử tới thăm từ tạ khởi hành. Nhạc Lan Anh ngỏ lời nhờ hộ tống hành trang về Tô Châu. Hai người nhận lời. Trấn Quốc nói:

- Chuyến này ngu huynh đi có đem theo một số quân hầu, vậy sự chuyên chở cũng dễ dàng. Hiền muội sửa soạn đi, sáng ngày mốt sẽ qua đây lấy.

Âu Dương phu nhân chia các tặng vật ra làm hai phần, một gửi về Tô Châu, phần vợ chồng Tòng Đức, phần của vợ chồng Đức Kiệt thì để Tam hiệp đem về Bình Dương. Chu Đức Kiệt nói:

- Nhạc mẫu cứ gửi cả về Tô Châu cho tiện, chúng con sẽ qua lại luôn luôn, chia ra làm chi thêm mất công.

- Không được! Đành rằng tiện, nhưng con gái lấy chồng mà không có của riêng tây là sai phép. Hiền thời còn không biết bao nhiêu tặng vật quý giá để lại Tô Châu. Mẹ sẽ gửi lên Sơn Đông cho các con sau.

Biết tánh thân mẫu thường nhất quyết điều gì, ai ngăn cản cũng không nổi, Âu Dương Bích Nữ ra hiệu bảo Đức Kiệt im lặng. Chàng nói riêng với vợ và em:

- Ngu huynh muốn được rảnh rang hành trình, mùa Xuân đất Bắc tuy lạnh nhưng cảnh sắc ngoạn mục, phải hộ tống bao nhiêu rường thế kia bận bịu quá.

Lam Y suy nghĩ giây lát:

- Có khó gì! Chúng ta mượn bảo tiêu chuyên chở đi trước, tiện biết bao nhiêu.

Âu Dương Nữ hỏi:

- Nếu vậy phải kiếm tiêu sư hữu danh mới được. Đường Trục Lệ, Sơn Đông có nghịch không?

Đức Kiệt la:

- Trời ơi! Cái “nghịch” của Trục Lệ Sơn Đông thì đáng liệt vào hạng nhất Trung Nguyên.

- Tất phải có tiêu sư giỏi dang chớ! Binh ngật thế nào chả có thuộc hay? Mai ta ra phố tìm coi thế nào?

Luôn ngày hôm ấy, Tam hiệp ra phố kiếm Bảo phiêu cuộc. Các phiêu cuộc thì nhan nhản đường gần có, đường xa cũng lắm hiền vì không biết ai hay dở. Chu Đức Kiệt nói:

- A, hay ta đến thẳng Phong Hạc lâu, viên quản lý tất phải biết?

Ba người đến nơi ngỏ ý. Viên quản lý nói:

- Tiêu sư giao dịch với chúng tôi để lấy khách thì khá nhiều, nhưng hiện thời danh tiếng nhất Yên Kinh có Tiểu Lý Quảng Chúc Thiên Thanh là hay hơn cả, nhất là đường trường.

Lam Y hỏi:

- Tiểu Lý Quảng có bị cướp chuyến nào không?

Viên quản lý đáp:

- Ngoài ra thế nào không dám nói, theo như tôi hiểu biết thì y không bị thất bại lần nào cả.

- Chúc Thiên Thanh chắc có tài xạ tiễn?

- Dạ, có thể. Xạ tiễn biệt tài và bản lĩnh khá. Y giương nổi thiết cung tạ rười, xử đại đao hay lắm. Quý vị ra Nam Môn, Văn Huê, Vạn Thắng phiêu cuộc sẽ gặp họ Chúc, trừ phi y đi áp tải rồi.

Tam hiệp tìm đến nơi. Mấy tiêu sư phụ tiếp đón cho biết rằng Chúc Thiên Thanh ra phố, chiều mời về. Chu Đức Kiệt cho họ biết địa chỉ và dặn thêm:

- Tôi có món hàng cần gửi về Sơn Đông, làm ơn nhấn đại tiêu sư tới, tôi chờ nhé.

Sẵn tối hôm ấy, Chúc Thiên Thanh đến dinh Âu Dương. Chu Đức Kiệt ra tận cổng đón vào khách đường.

Họ Chúc hỏi:

- Nghe nói thiếu gia có món hàng cần hộ tống về Sơn Đông?

- Có vậy.

- Thưa hàng gì và bao nhiêu thứ?

- Năm rương lớn lễ vật quý giá.

- Thiếu gia có cùng đi không? Hộ tống đến khu vực nào ở Sơn Đông?

- Tôi không cùng đi nhưng sẽ về ít hôm. Gửi về Chu gia trang, Bình Dương huyện.

- Chu gia trang, Bình Dương huyện! Phải chăng đó là trang trại của vị tiền bối trong nghề chúng tôi là Đơn Đao Thất Bảo khi xưa?

Chu Đức Kiệt gật đầu:

- Cố tiêu sư Chu Đức Văn là gia phụ.

Chúc Thiên Thanh vội đứng lên vái Đức Kiệt mà rằng:

- Chết rồi! Với đường đao vô địch danh lừng Sơn Đông, Trục Lệ, thiếu gia cần gì muốn chúng tôi hộ tống?

Chu Đức Kiệt mỉm cười đáp lễ:

- Như tôi đã nói là có việc phải đi sau, vì vậy phiền hà tiêu sư thân hành đi giúp một chuyến.

- Thiếu gia đã sai bảo, tất nhiên phải đích thân hộ tống và có thể tin ở tôi được. Sáng mai tôi lãnh hàng về được không?

- Được lắm, rường nào cũng đóng chắc chắn rồi, chỉ có việc cho lên xe tải đi.

Chúc Thiên Thanh từ tạ ra về.

Hôm sau, họ Chúc đem xe ngựa tới làm giấy lãnh hàng. Chu Đức Kiệt cũng trả công ngay và trao cho Chúc Thiên Thanh một bức thư nhờ đưa cho quản gia Vương Bình. Việc gửi các lễ vật về Sơn Đông và Tô Châu thế là giải quyết xong. Âu Dương Tông Thiện dâng sớ cảm tạ Vĩnh Lạc Hoàng đế trước khi lên đường. Nhà vua ủy quyền cho Nguyên soái điện tiền cố vấn thay mặt bày tiệc tiễn hành. Bên Thuận Vương cũng vậy, ân cần mời mọc.

Từ ngày về Yên Kinh, Thuận Vương ăn năn hối cải xử sự rất khá, nên Trại Mạnh Thường cũng vui vẻ nhận tình thông gia. Thuận Vương và Vương phi quyến luyến Nhạc Lan Anh không nỡ chia tay.

Hôm rời Yên Kinh, Tam hiệp tiễn đoàn người lên biên ải đến tận Lư Cầu Kiều, rồi mới rong ruổi theo lối Lưu An Trấn, qua Phi Long Cốc thuộc địa hạt Trục Lệ về Sơn Đông. Phong cảnh trên đường ngoạn mục như bức tranh sơn thủy hữu tình liên miên vô tận.

Một hôm, Tam hiệp đi đến một khu núi non hiểm trở cực kỳ hùng vĩ, ngọn khuất chân mây, tòng bách cổ thụ rườm rà reo trong gió lạnh bên những thành đá chênh vênh ngạo nghễ. Tam hiệp buông lỏng cương men dọc đèo dốc chân dãy núi hùng dũng như những võ sĩ khổng lồ vươn mình hiên ngang nhìn vũ trụ.

Âu Dương Nữ ca ngợi luôn miệng:

- Đẹp tuyệt! Cảnh sắc không thua gì Tung Sơn và Thập Vạn! Đây là đâu thế cô muội?

Lam Y đáp:

- Toàn khu này là Mã Dương Cường, còn ngọn núi lớn nhất ta vừa vòng qua là Thái Sơn, danh tiếng của đất Sơn Đông.

- Hồi nãy, khi ta mới trông thấy dãy núi là thuộc đất Trục Lệ, bắt đầu từ chân núi thuộc đất Sơn Đông. Tối trưa mới ra khỏi núi và bắt đầu vào khu vực huyện Hình Thai. Độc đạo gập ghềnh quanh co giữa vùng sơn cước, thông reo suốt bạc, gió ngả lưng đồi. Đây đó, mấy nếp tranh ẩn hiện dưới rừng trúc, liễu xanh rờn lá lướt. Bầy hạc trắng lượn chán quanh vùng ngả cánh đậu xuống rừng tòng bát ngát vì vu tiếng sáo ngàn muôn thuở. Dưới gốc hòe cành lá um tùm cao ngất, bên phía đá nhẵn như mài, mấy vị lão trượng râu tóc bạc phơ, cốt cách thần tiên, ung dung thư thả đạo mấy ván cờ bên hồ rượu cốc. Không ai bảo ai, các lão trượng cùng ngừng nhìn đoàn người ngựa lộp cộp đi qua.

Chu Đức Kiệt xuống ngựa, tiến đến bên cung bái:

- Thưa lão trượng, gần đây có thôn xóm nào khả dĩ khách viễn hành có thể ngừng chân dùng bữa.

Lão trượng nhìn qua tráng sĩ, đoạn chỉ tay qua phía trước:

- Tráng sĩ sắp ra khỏi dãy núi rồi. Cách đây vài chục trượng, là Dĩ Sơn Thôn có tửu điểm, thịt rừng.

Đức Kiệt bái tạ lên ngựa cùng Lam Y, Âu Dương đồ đốc, quả nhiên tới một thôn sơn vài mươi nếp tranh gọn ghẽ. Ngay đầu thôn, lá chiêu kỳ Dã Sơn Điểm phấp phới bên khóm trúc. Tam hiệp cột ngựa dưới gốc trúc, vào tửu điểm gọi rượu thịt uống. Lam Y nhìn quanh, đoạn hỏi Đức Kiệt:

- Hiền huynh, mấy năm trước qua đây hình như không có điểm này.

- Phải, mới mở đó. Trước đây, khu này chỉ lác đác vài nếp tranh sông.

Vừa lúc ấy, chủ điểm ra tới nơi, nghe vậy liền nói xen vào:

- Thưa tráng sĩ và nhị vị nương tử, trước kia chúng tôi ở sâu trong núi, sau thấy người qua lại nhiều hơn, nhất là từ Trục Lệ vào Hình Thai huyện nên dọn cả tới đây là nơi trú chân đón khách viễn hành.

Đường xa đói bụng, Tam hiệp ăn uống một chặp no nê. Lúc trả tiền, chủ điểm nói:

Từ đây vào tới Hình Thai qua một chặng đường dài mới tới quán trọ, quý khách nên lấy thêm một ít thịt khô, bánh nướng đem theo.

Lam Y, Âu Dương Bích Nữ ưng thuận lựa chọn mấy thứ và hồ rượu lớn đem theo. Nghỉ ngơi giây lát cho ngựa ăn lá tre non uống nước. Tam hiệp lên đường nhằm nẻo Hình Thai.

Đến cuối giờ Mùi, đường bằng phẳng dễ đi hơn toàn rừng thưa, đồi thấp. Bồng từ ven rừng, một con cáo đen tuyền lông dài bóng nhẫy chạy vụt qua mặt Bích Nữ. Rút vội cung tên, nàng la:

- Chú cáo này bạo thật!

Con thú lanh lẹ đã chạy được một quãng xa.

Tách! Tiếng dây cung khô khan buông. Mũi tên bay theo trúng mông cáo, nhưng con thú cấp tên chạy mãi miết. Bích Nữ xô ngựa rượt theo. Anh em Chu gia cũng phóng ngựa theo luôn. Con cáo lẹ lăm, lúc ẩn lúc hiện trong các khóm cỏ mãi miết chạy dài. Tam hiệp không bỏ nhất định đuổi... đuổi mãi... Bích Nữ lăm lăm tay cung sẵn sàng bắn nữa, nhưng con thú lẩn trong cỏ rậm khó nhìn, bắn cũng vô ích. Nàng dừng ngựa nói:

- Thôi, tha cho nó. Đáng tiếc, bộ da lông đen tuyền ấy thuộc chắc đẹp lắm.

Đức Kiệt, Lam Y dừng ngựa. Bích Nữ quay đầu Bạch Hồng mã toan trở lại lối cũ, thì Lam Y đã ngăn lại:

- Hiền tẩu khoan đã. Kìa, xa xa thứ gì như muôn vạn bướm cánh bướm trắng thế kia.

Hai người cùng nhìn ra phía Lam Y vừa chỉ. Quả nhiên sau mé đồi thật xa, một đàn bướm trắng tinh, lớn bằng đám mây, đang bay nổi bật trên nền lá xanh rì. Chu Đức Kiệt nói

- Ủa, bướm bay mà sau cả đàn cứ đứng nguyên chỗ vậy? Kỳ quá.

Lam Y bứt bạch mã lên trước:

- Lại đó xem sao đi?

Tam hiệp phi ngựa xuống dốc. Bầy bướm trắng bị trái đồi gần đó che khuất hẳn.

Tam hiệp cứ thẳng hướng ấy vượt luôn ba trái đồi thoải thoải cỏ xanh rờn. Tới đỉnh đồi thứ ba, Lam Y reo lên:

-Ồ! Cả một rừng mai lớn!

Mà thế thật, một rừng mai lớn dàn ra trước mắt ba người, ngay mé dưới chân đồi. Gió ngược chiều tạt hương mai thanh khiết lên tận chỗ Tam hiệp. Bích Nữ hít một hơi dài:

- Chà! Hương mai nhẹ nhàng quá! Ta vào rừng mai xem có gì không đi.

Chu Đức Kiệt, Lam Y đồng ý. Ba người bỏ lỏng cương ngựa đứng đỉnh xuống đồi vào thẳng rừng mai chi chít. Những gốc cổ mai khúc khuỷu uốn éo tuyệt đẹp, cánh mai rụng đầy trên mặt cỏ làm nổi bật cả hai màu xanh trắng. Lam Y nhìn quanh nhận xét:

- Từ nãy đến giờ, tiểu muội chú ý nhận xét, tuyệt nhiên không thấy vết chân người. Chẳng lẽ không một ai qua đây ư?

Chu Đức Kiệt nói:

- Có thể lắm. Hai ba ngã đường thông ra Trục Lệ ở cả ngoài xa. Còn lối này có lẽ không thông đi đâu hết nên không người qua lại, và chưa biết chừng chẳng ai biết nơi này có rừng mai. Ngay như chúng ta, nếu Bích Nữ không ham đuổi cáo thì đâu có khám phá ra khu vực kỳ lạ này.

Lam Y nhìn trời:

- Sắp hoàng hôn rồi. Đêm nay có lẽ chúng ta ngủ ngoài trời, giữa muôn vạn bông mai thơm ngát.

Nàng bỗng lắng tai nghe:

- Kìa, hình như có tiếng suối róc rách đâu đây!

Bích Nữ nói:

- Ngựa chạy một thôi dài chắc khát nước. Ta buông cương tự khắc nó theo hơi nước tìm đến nơi có suối.

Ba con tuấn mã nối đuôi nhau vượt qua hai trái đồi thấp nữa. Bích Nữ reo lên:

- Suối kia rồi!

Làn suối nhỏ trong vắt, róc rách chảy ngay chân đồi. Ba tuấn mã hí lên mấy tiếng mừng được giải khát. Chúng rảo bước xuống bên bờ suối. Tam hiệp xuống ngựa, mặc ba con tuấn mã tinh khôn uống thỏa thuê. Ba người cùng quỳ cả bên bờ suối vực nước uống, vớt nước rửa mặt, dễ chịu. Xem chừng ngựa đỡ khát rồi, Tam hiệp cầm cương kéo lại không cho uống thêm nữa. Theo phép nuôi ngựa, khi đi đường trường, kỵ sĩ chỉ cho ngựa uống đã khát chớ không được mặc chúng uống đến no mới thôi vì có hại cho sức dẻo dai của chúng. Ba người dắt ngựa đi vòng theo bờ suối, được một quãng dài thì bỗng không ai bảo ai mà cùng la lên:

-Ồ! Có nhà kia rồi.

Sau bức tường thấp loang lổ rêu phong, chồi lên mấy dãy nhà mái ngói. Gần chân tường có nhiều cây lớn um tùm.

Chu Đức Kiệt nói:

- May quá ta xin vào trọ qua đêm, khỏi phải ngủ ngoài trời sương hôm lạnh lẽo.

Tam hiệp dắt ngựa vòng theo bờ suối sang tới đầu bên kia, thì có chiếc thạch kiều rêu phủ.

Lam Y nhìn quanh:

- Lạ nhỉ, có nhà tất phải có người. Cớ sao không có lấy một đường mòn nhỏ?

Cổng trại lặng lẽ đó ở bên kia thạch kiều, cách đầu cầu dài bốn trượng. Ba người dắt ngựa lên cầu. Bích Nữ đi trước. Đến giữa cầu, nàng chỉ lên gầm cầu mà rằng:

- Kìa, lạ chưa, có nhiều thỏi kim khí ngâm rải rác trong lòng suối.

Nàng đứng nguyên chỗ cũ, xua con Bạch Hồng mã xuống cầu vào lối cổng để lấy chỗ cho Lam Y, Đức Kiệt.

Anh em Chu gia chăm chú nhận xét những thỏi kim khí xám xám màu thép qua làn nước trong veo.

Chu Đức Kiệt nói:

- Chắc chắn đây là những thỏi thép.

Lam Y đồng ý gật đầu. Bích Nữ hỏi:

- Thép ngâm nước mà không han sắt tất là nguyên chất. Thứ này người thường đâu có đúc nổi.

Lam Y nhìn Bích Nữ:

- Hiền tẩu định nói về lối luyện thép của thuật gia?

- Đúng thế. Chiêu Đức Thiên Sư có giảng cho ba anh em tôi phương pháp luyện thép nguyên chất không bao giờ bị han.

Lam Y hỏi:

- Nhưng những thỏi ngâm dưới suối này cũng chưa hẳn nguyên chất đâu. Thúc thúc rành nghề này lắm. Ngôi trại nhỏ này có lẽ của thuật gia luyện thép? Nếu không, tại sao có những thỏi thép quý giá này? Lát nữa vào trọ, ta sẽ biết.

Tam hiệp xuống thạch kiều, đi thẳng vào cổng trại. Hai cánh gỗ dày dặn đóng kín, cỏ mọc che kín cả khe dưới cửa. Tam hiệp cố tìm tòi quanh cổng nhưng không thấy tên trang, trại chi cả. Lam Y nghi ngờ:

- Tiểu muội có cảm tưởng như ngôi tiểu trại này hoang phế, không vết chân người qua lại nơi cửa. Ngay cả chiếc thạch kiều cũng rêu phong mặt đá...

Chu Đức Kiệt bảo:

- Để ngu huynh gọi cổng xem sao.

Dứt lời, chàng đập cổng gọi lớn:

- Mở cổng dùm! Có ai trong nhà không?

Chàng gọi nhiều lần. Bên trong hoàn toàn im ắng.

Lam Y lắc đầu:

- Gọi đến khản cổ cũng thế thôi. Hiền huynh tẩu cùng tiểu muội lên cả mặt tường xem sao.

Tam hiệp phi thân lên mặt tường nhìn vào.

Cảnh hoang phế rõ rệt. Sân đất rộng có lẽ trước kia phẳng lì nay cỏ mọc loang từng đám lớn. Ba dãy nhà cất theo hình chữ “môn” còn chắc nguyên không hề suy chuyển. Đức Kiệt nhảy xuống sân rút hai then chặn mở một cánh cổng đủ người, ngựa đi lọt. Cánh cổng mở ra đến đâu cỏ mọc bị dạt ngang ra đến đấy. Lam Y Bích Nữ nhảy xuống phía ngoài dắt con ngựa qua sân cột ở lan can hiên nhà chính giữa. Màng nhện chẳng dài cả trong hiên. Tam hiệp nhìn quan, đoạn đứng đỉnh lên thềm nhà mở cửa bước vào. Mùi mốc xông lên khó chịu, mấy chiếc nhện kéch sù bị động bò lung tung mé bên cánh cửa. Bên trong là sảnh đường hình chữ nhật, choán cả chiều dọc căn nhà. Đồ đạc bị xô lệch nhưng con nguyên, bụi bặm gồm khiếp.

Nhìn qua cách bày trí đủ biết ngôi sảnh đường này trước kia trang nhã. Mấy chiếc đèn lồng kính còn treo cả trên cột, trên tường. Đức Kiệt vớ tay lấy một chiếc xuống mở lồng kính lắc bầu đèn lắc thử:

- Dầu cạn rồi, giá kiếm được thùng dầu thì hay quá.

Tam hiệp sang dãy nhà ngang bên tả, đẩy cửa từng phòng vào xem:

- Phòng nào đồ đạc cũng nguyên duy có rương, màn, chiếu chăn đệm thì biến đâu mất hết.

Bích Nữ nói:

- Có lẽ người nào ở đây trước kia đã dọn dẹp đi nơi khác?

Hai gian cuối cùng là nhà bếp và kho chứa các vật dụng, nhất là sắt, thép chất thành đống lớn. Lam Y chỉ mấy đống kim khí:

Chủ nhân tất là người chuyên đúc các vật dụng bằng thép. Chắc là nấu thép ở đây nhà bên hữu.

Bích Nữ gật đầu:

- Đồng ý với cô muội. Có điều lạ là sao người đúc dụng cụ bằng thép lại ở riêng biệt trong giữa rừng mai kín đáo vắng vẻ này?

Chu Đức Kiệt bê mấy chiếc vò để trong góc nhà lên lắc thử thấy còn nước, liền mở nút coi:

- A, dầu đây rồi.

Trong khi chàng xách vò dầu lên nhà giữa đổ vào đèn, Lam Y, Bích Nữ xem xét nốt căn bếp. Mấy thạp gạo còn đầy nguyên nhưng gạo thì mốc mục hết trội. Hai người trở lên nhà giữa. Chu Đức Kiệt đã đánh lửa thắp cả mấy chiếc đèn lồng sáng trưng. Ngoài trời tối hẳn, sương đêm phủ mờ mờ lạnh lẽo.

Chu Đức Kiệt nói:

- Có lò đốt lửa trong góc nhà kia kìa. Lam Y và Bích Nữ hãy xuống nhà kho tìm xem có củi không, lấy lên đốt cho ấm, trong khi ngu huynh ra đóng cổng và dắt ngựa lên hiên nhà tháo hành lý, yên cương. Xong xuôi, ta sẽ sang xem nốt dãy nhà bên kia.

Người nào việc nấy, lát sau lò lửa đã cháy lớn sưởi ấm căn khách sảnh. Bích Nữ nóng ruột giục:

- Nào, bây giờ đi xem nốt dãy nhà ngang kia rồi sửa soạn ăn tối đi chứ? Đói rồi!

Nàng với tay lên tường lấy hai chiếc đèn, đưa cho Đức Kiệt một, đoạn cả ba người ra khỏi khách phòng, qua sân sang dãy nhà ngang,. Tam hiệp nhằm căn phòng đầu có cánh cửa hé mở tiến tới. Gió lạnh thổi từng cơn lùa vào trong phòng ấy, cánh cửa đưa đi đưa lại bật lên những tiếng cọt kẹt, rên rỉ khung cảnh cô liêu càng khiến khu trại hoang phế thêm phần ảm đạm.

Rầm! Tam hiệp vội quay lại xem chuyện gì. Chu Đức Kiệt, Bích Nữ giơ đèn lên soi. Thì ra cánh cửa phòng đầu bên kia bị gió lùa tung ra, cánh quạt vào tường.

Ba người vội rảo bước sang đầu nhà ấy trước soi đèn nhìn vào. Đó là căn phòng nhỏ có hai chiếc giường, nhưng bụi bặm gồm khiếp mành nhện chằng chịt. Vào hẳn trong phòng, Chu Đức Kiệt nhìn qua các vật dụng bày trên mặt bàn, mở ngăn rút tìm xem có cuốn sổ sách nào khả dĩ giúp ba người tìm ra lịch sử khu trại hoang phế này chẳng. Lam Y cũng mở cánh cửa tủ nhỏ bày trong góc nhà. Một con chuột lớn, không

biết trú trong ấy từ bao giờ, nhảy vọt ra vội quá chúi phải chân nàng... nhưng nàng thấy kịp nhảy sang bên lánh. Đức Kiệt giựt mình quay phắt lại:

- Gì thế?

Lam Y cười rúc rích. Bích Nữ cũng cười theo:

- Con chuột kéch xù.

- Trời ơi! Thế mà nhảy vội làm ngu huynh tưởng có sự gì nguy hiểm.

Lam Y, Bích Nữ lại tiếp tục kiểm soát trong tủ. Lam Y lấy mũi kiếm gạt mấy thứ áo quần bị chuột nhấm nát nhừ xuống đất, thấy trên mặt ngăn tủ chỉ có mấy quan tiền. Hai nàng đã toan bỏ qua thì Chu Đức Kiệt đứng xa để trông lên ngăn trên hơn, la:

- Kìa, ngăn trên cùng có cuốn sổ sách gì đó, lấy xuống coi!

Lam Y với tay lấy được hai cuốn sổ, đập hết bụi bậm đưa cho Đức Kiệt. Nhìn qua không thấy gì lạ, Tam hiệp ra khỏi nơi ấy, sang đầu nhà bên kia. Chu Đức Kiệt nói:

- Căn phòng vừa rồi không có cửa thông bên trong mà có vách ngăn bắn ra, nhỉ?

Bích Nữ lẩm bẩm:

- Có lẽ chủ nhân và nhân viên trại nhỏ này bị phường lục lâm bắt đi hết. Chắc chắn không phải họ tự ý dọn đi nơi khác, các vật dụng thường ngày còn nguyên cả, đồ đạc cần thiết cũng vậy.

Chu Đức Kiệt đính chính:

- Không hẳn thế. Đồ đạc, vật dụng kenh càng bị bỏ lại, nhưng các vật nhỏ có được đem đi. Do đó, ngu huynh chắc không phải bọn lục lâm tặc đạo đã tới đây. Không khi nào chúng mang tới các vật dụng vật ấy. Kết luận rằng chính người nhà đã bỏ đi sau một vụ biến chuyển gì đó.

Đẩy rộng thêm cánh cửa kêu kẻo kẹt, Bích Nữ soi đèn đi trước rồi tới Lam Y, Đức Kiệt lần lượt kẻ trước người sau bước vào bên trong, nhưng không ai bảo ai mà cùng lùi lại một bước. Rải rác trên mặt gạch trong căn phòng khá rộng, toàn là thứ xương người khúc thì vàng ệch, khúc thì trắng hếu. Ba chiếc sọ người trơ trọi, bên mấy đồng tóc rối bù, lỗ mắt đem ngòm, hai hàm răng ngoạc đến mang tai, chổng chơ trên mặt gạch. Một chiếc ở ngay gần cửa ra vào, hai chiếc kia gần góc phòng có cửa ra vào ăn thông sang căn phòng xép.

Chu Đức Kiệt bước vào cầm đèn soi qua thấy trong ngăn ấy có mỗi chiếc giường chõng trơ trọi, bèn quay trở ra tìm đỉnh mắc ngọn đèn lồng lên rồi cùng với Lam Y, Bích

Nữ quan sát. Lam Y chỉ cái lò lửa xây kiểu bát quái choán một phần ba căn phòng rộng rãi bày trí sơ sài mà rằng:

- Với cái lò này, ta có thể chắc chắn chủ nhân nhà này là một người chuyên môn nghề đúc kim khí. Hai bên tả, hữu đều có cửa và đường dẫn cho thép chảy ra, thoát ra.

Nàng cúi xuống nhìn vào cửa lò ở phía trước, không thấy gì lạ, ngoại trừ tiếng chuột lúc nhúc bên trong. Bích Nữ chỉ chiếc sọ gần cửa bảo Đức Kiệt:

- Hai cái sọ trong kia nguyên vẹn không nói làm gì, nhưng chiếc này đúng bị chém, trông xương cổ thì biết phải không Chu lang?

Đức Kiệt khẽ gật đầu:

- Tại đây đã xảy ra một vụ giết người ghê gớm. Hai cái sọ trong kia tuy không bị vết chém ở cổ nhưng có lẽ nạn nhân đã bị đâm chết ngoại trừ cái cán cây đã mục nát kia, không có một món vũ khí nào khác bỏ lại trong phòng, đủ biết nhưng người này bị giết trong tình trạng không được tự vệ. Xương cốt lẫn lộn lung tung, không khéo còn những xác bị chuột, cáo, mèo rừng lôi đi cũng không biết chừng.

Lam Y mở hai cánh tủ đứng kê giáp tường. Nàng gọi:

- Huỳnh tẩu coi này!

Hai người vội tiến tới coi. Trong tủ bày toàn dụng cụ luyện thép.

Lam Y nói:

- Chắc chủ nhân trại này đã bị hạ sát và là một trong mấy xác chết ngổn ngang trong phòng.

Bích Nữ gật đầu:

- Cô muội nói chí phải. Vì nếu chủ nhân còn sống dọn đi tất phải đem hết các dụng cụ cần thiết nhà nghề này theo.

Chu Đức Kiệt nói:

- Người chuyên môn luyện thép nào đây hẳn là một thuật gia chứ không phải người thợ rèn thường đâu. Người đó và gia đình ở trong khu vắng vẻ không người qua lại này hẳn không ngoài ý định thành ẩn sĩ. Vậy kẻ nào đã lần mò tới đây gây cuộc đổ máu đầu rơi? Một việc báo thù huyết hận chăng?

Tam hiệp không tìm được dấu tích gì hơn bèn rủ nhau trở ra lên cả nhà trên. Lam Y cho thêm củi vào lò lửa.

- Huynh tẩu lấy túi da ra vuốt mức ít nước vào dùng, sẵn lửa đây tiểu muối nướng thịt bánh lại cho nóng dễ dùng hơn.

Lát sau, ba người trải khăn da ra, ngồi ngay ở giữa nhà dùng bữa, vừa ăn vừa uống hồ rượu mà Lam Y mua đem theo hồi trưa. Xong bữa, Chu Đức Kiệt lấy hai cuốn sổ lượm được trong tủ lúc nãy xem. Đó là hai cuốn sổ tay, chữ xấu. Ghi những số thép cân lượng bao nhiêu, cho vào lò nấu ngày nào, lấy ra ngày nào. Cũng có khoản ghi những số thép hạ thủy ngoài suối, loại tốt, trung bình, xấu được ghi chép rất rõ ràng.

Chu Đức Kiệt mở đi mở lại các trang sổ cố tìm xem người viết có ghi tên tuổi gì không.

Đức Kiệt đưa cuốn sổ cho Lam Y, Bích Nữ xem. Chàng nói:

- Tính từ năm ghi lần cuối cùng trong sổ này cho đến nay được mười năm rồi. Người giữ cuốn sổ này là kẻ chịu trách nhiệm về phần thép và đã mệnh chung cùng chủ nhân trong căn phòng có lò nấu kim khí.

Bích Nữ nói:

- Những nhân vật trong trại nhỏ này trước đây đã làm gì? Giả thuyết họ rèn các vật dụng này bằng thép, sắt không đứng vững vì người thợ rèn dù chuyên môn đến đây cũng không cần đến một lò nấu thép xây dựng có phương pháp như lò lửa ở nhà ngang kia, hơn nữa họ không cần lọc sắt, hay thép, kỹ càng đến nỗi ghi tỉ mỉ số thép đã nấu, lọc ngâm nước từng năm một như chủ nhân cuốn sổ này.

Lam Y gật đầu:

- Phải rồi, tẩu tẩu suy nhận trúng ý tiểu muối. Những kẻ bạc phước chết phơi xương trong căn phòng kia chắc chắn là những thuật gia rèn môn đúc, luyện thép để tạo thành một thứ báu khí chi đó. Báu khí ấy tất là những món võ khí chớ chẳng sai. Họ đã bị kẻ thù hạ sát ư?

Chu Đức Kiệt nói:

- Không. Nói đến thù thì không đúng. Giả thuyết ấy không phù hợp. Chẳng lẽ mấy người bị hạ sát bên lò đúc thép cũng có thù ư? Nếu kẻ thù muốn hạ sát toàn gia có sao chúng ta không thấy nhiều bộ xương khác rải rác chỗ này chỗ nọ?

Bích Nữ hỏi:

- Suy luận như vậy, Chu lang muốn đặt giả thuyết nào? Phải chăng định nói rằng tên sát nhân đã len lỏi vào tới đây đoạt các báu khí, bị ngăn cản nên ra tay hạ sát luôn?

Lam Y nói:

- Ta có thể suy đoán thế này: sát nhân tất là một người bản lãnh mới biết ưa thích báu khí. Sẵn có bản lãnh, len lỏi được tới đây, kẻ đó có thể chờ đêm khuya khoắt, trở tài nghệ vào lấy mấy thứ võ khí quý báu, ao ước đó rồi đi thẳng, cần gì phải hạ sát mấy người.? Theo ngu ý tên sát nhân sau khi đoạt được báu khí rồi, đâm ra ích kỷ hạ sát luôn mấy thuật gia chuyên môn là những người đã tạo ra các món võ khí quý báu đó, nhưng mong được chiếm độc quyền báu vật. Huynh tẩu nghĩ phải không?

Chu Đức Kiệt vừa giở từng tờ một cuốn sổ thứ nhì vừa nói:

- Kết luận thế, theo tình trạng, đúng hơn cả các giả thuyết khác. Sát nhân là một kẻ bản tánh thâm độc. Bực mình không thể suy luận ra các thuật gia ấy đã tạo nên những bảo khí gì!

Lam Y, Bích Nữ im lặng suy nghĩ. Đức Kiệt chăm chú đọc cuốn sổ tay hồi lâu, bỗng chàng giật mình kêu lên một tiếng “a”.

Lam Y vội hỏi:

- Thấy gì vậy hiền huynh.

- Thiệt không ngờ! Hiền muội và Bích Nữ coi này!

Nói đoạn, chàng đưa cuốn sổ, chỉ vào trang giấy cho hai người coi:

- Thiệt là không ngờ! Hoàn toàn không ngờ!

Lam Y, Bích Nữ hai nàng châu đầu cùng đọc mấy dòng chữ nguệch ngoạc ghi trên trang giấy:

“Đệ tứ Thái bình chỉ Đại gia tử hoàn tất

Canh Tuất niên: Ngũ Nguyệt sơ thật nhất”.

Lam Y trao cả hai cuốn sổ cho Đức Kiệt:

- Hừ! Quả thật không ngờ nơi đây lại là lò sản xuất Thất Tinh Dao. Cây dao thứ tư ghi trong cuốn sổ tay hẳn không phải là Chu huynh...

Nàng chìa bàn tay ra tính năm, đoạn nói:

- Phải rồi. Cây dao của hiền huynh do Sư phụ ban cho đã có từ trước. Từ năm Canh Tuất giáp trước đến đây bây giờ vừa chẵn mười năm

Tiếng mười năm đã nhắc Lam Y nhớ lại một sự kiện xảy ra tại Bình Dương huyện. Nàng hỏi:

- Hiền huynh có nhớ hôm anh em ta đi dừng hương Bình Sơn Tự không?

Đức Kiệt gật đầu:

- Có chứ. Ngu huynh nhớ vụ đó như mới xảy ra ngày hôm qua. Bữa ấy sau khi từ tạ Minh Chiêu huê thượng, ra về thì gặp Lôi Vân Long và trận đánh đã diễn ra ác liệt.

Lam Y nói:

- Hiền huynh không ngờ Lôi Vân Long có bản đao Thất Tinh.

- Ai mà ngờ nổi thường ngày y vẫn dùng đao thường. Hôm đó, y định bất ngờ hạ ngu huynh, dùng Thất Tinh đao chém đôi thanh đơn đao của ngu huynh, thì vừa hay hiền muội đến kịp tiếp tay dùng Thất Tinh trị Thất Tinh.

Lam Y suy nghĩ giây lát:

- Có lẽ cây đao đệ tứ ghi trong cuốn sổ này là cây ta đoạt được của họ Lôi. Trước kia Vân Long không có báu đao và bỗng dưng hôm đó dùng Thất Tinh muốn nhờ sức bảo đao hại hiền huynh. Vậy y mới có thanh đao ấy chứ gì?

- Tính thời gian, tiểu muội thấy hoàn toàn phù hợp với lúc Lôi Vân Long có báu đao. Vậy ta có thể đặt câu hỏi: “Phải chăng Lôi Vân Long kẻ sát nhân đã hạ sát mấy thuật gia trại này?”

Chu Đức Kiệt gật đầu:

- Thất Tinh đao đệ tứ là thanh đao của Lôi Vân Long chẳng. Có thể lắm. Y ngẫu nhiên được thanh đao ấy, hay chính y đã lần mò tới đây hạ sát mấy người dưới nhà ngang kia đoạt báu khí?

Lam Y nói:

- Xưa nay Vân Long vẫn ghen tị với Chu huynh về Đơn đao pháp, tất nhiên y phải nghĩ rằng nếu có báu đao y sẽ giành thắng lợi. Họ Lôi lên đường tìm kiếm và đã thành công. Trở về Bình Dương huyện, Vân Long vẫn tự theo dõi hiền huynh. Hôm xảy ra vụ giáp chiến trên đường Bình Sơn tự, y cố ý gây chiến cũng vì cậy có báu đao Thất Tinh, chẳng dè bị thất bại nặng nề. Nếu chúng ta không có cây Thất Tinh của thúc phụ ban cho thì có lẽ cán cân tranh đấu đã nghiêng hẳn về bên Lôi gia rồi.

Đức Kiệt suy nghĩ giây lát:

- Vân Long tánh tình độc ác, có lẽ y đã lạc vào khu rừng mai, vô tình khám phá ra trại nhỏ này, đoạt bảo đao, hạ sát các thuật gia với mục đích duy nhất tiêu diệt người đã

tạo ra nổi thứ bảo khí đó để giữ độc quyền Thất Tinh đao. Với thứ đao đặc biệt này, Đơn đao pháp sẽ vượt bậc Chu gia đao trở thành vô địch Sơn Đông, Trực Lệ, Hà Bắc.

- Thời gian ghi sau cùng trong hai cuốn sổ phối hợp với thời gian vụ chiến đấu trên đường Bình Sơn tự. Ta có thể lượng đoán tên sát nhân khát máu kia là Lôi Vân Long.

Lam Y đáp:

- Giả thuyết ấy đúng. Tiểu muội cũng nghĩ vậy.

Từ này, Bích Nữ nghe hai anh em Chu gia suy luận, không hiểu câu chuyện thế nào bèn hỏi:

- Lôi Vân Long là ai? Đầu đuôi câu chuyện thế nào?

Lam Y kể chuyện hai họ Chu, Lôi ở Bình Dương cho nàng nghe.

Bích Nữ nổi giận, mặt đỏ bừng bừng:

- Chuyến này về Bình Dương, ta sẽ tìm Lôi Vân Long đánh cho y thất điên bát đảo một trận.

Lam Y nói:

- Sau trận trên Bình Sơn, Lôi Vân Long theo Bát Quái đạo sĩ đi mất rồi. Nhờ sự dàn xếp khéo léo của huyện quan Thẩm Ngọc Thụ, dân Bình Dương hiện thời hòa hợp, không còn chia thành hai khu vực gây lộn với nhau như trước nữa.

- Tuy vậy, nếu gặp Vân Long, chắc thế nào y cũng gây chiến báo thù cái nhục trên đường Bình Sơn Tự.

Nàng chưa nói dứt câu, bỗng Chu Đức Kiệt vùng dậy chạy vụt ra cửa giữa, băng qua hành lang xuống sân.

Ngạc nhiên, Lam Y, Bích Nữ cũng chạy ra theo xem việc gì.

Chu Đức Kiệt đứng giữa sân nhìn quanh.

Bích Nữ toan hỏi thì chàng đã nói nhỏ:

- Hai người thử lên nóc nhà xem có gì lạ không? Lẹ lên!

Tức thì, Lam Y phi thân lên nóc nhà giữa chạy sang nóc dãy nhà ngang bên hữu. Bích Nữ hành động theo, chạy sang nóc dãy nhà ngang bên tả nhìn xuôi, ngó ngược hồi lâu không thấy chi lạ, mới nhảy xuống sân cùng Đức Kiệt trở vào nhà.

Trời tối như mực, gió phần phật lạnh. Tiếng côn trùng âm ỹ thê lương.

Lam Y hỏi Đức Kiệt:

- Việc gì thế, hiền huynh?

Vừa rồi chợt nhìn ra sân, ngu huynh thấy một bóng lom khom nhưng đi khá lẹ qua sân ngay chỗ ngu huynh đứng. Chạy vội ngay ra xem thì tuyệt nhiên không thấy gì cả.

Lam Y lẳng lặng nhìn Đức Kiệt.

Bích Nữ nói:

- Hay là chợt nhìn ra ngoài rồi, Chu lang hoa mắt chẳng?

Đức Kiệt lắc đầu:

- Làm gì có chuyện hoa mắt! Cửa mở, ánh sáng đèn trong nhà xuyên ra tận quá giữa sân. Bóng người mà ngu huynh trông thấy đi rất lẹ, vút qua ánh sáng mờ mờ.

- Lạ quá nhỉ! Dù bóng đó đi hay chạy nữa, lẹ tới đâu cũng không thể qua nổi sân rộng trước khi Chu lang ra tới thềm nhà.

- Theo ý ngu huynh thì dù bóng đen ấy có lẹ cũng chỉ đi qua ánh đèn sáng được chừng vài bước là ngu huynh xuống tới sân rồi.

Lam Y chậm rãi:

- Tiếc quá! Giá biết chuyện ngay lúc ấy thì tiểu muội lục soát lại ngay cả nhà ngang có mấy bộ xương đó xem sao.

Đức Kiệt nói:

- Vô ích! Dù có bay, bóng người nào đó cũng không vào tới căn nhà đó trước khi ngu huynh ra đến sân. Nên để ý sự kiện này: không có cây cối gì ở sân khả dĩ bóng đen ẩn núp được cả nhé.

Bích Nữ buông xõng:

- Ma chẳng! Hừ... Lúc mới đến chúng ta lục soát khắp mọi nơi, hoàn toàn không thấy dấu vết gì hết: Khu trại bị hoang phế từ lâu... Nay bỗng nhiên có bóng người đi ngang sân! Người khác nói thì còn nghi ngờ họ bị hoa mắt, nhưng người nhìn thấy rõ ràng đây là Chu lang, chắc chắn không mơ hồ. Kết luận, trừ ma ra, người thường không thể nào “biến” ngay như vậy được!

Lam Y tiếp lời Bích Nữ:

- Tỉ dụ bóng đen đó là một tên gian tế ẩn núp trong khu trại hoang phế này cũng không khi nào đại đột bằng qua sân như vậy. Chúng ta ngồi trong nhà sáng, y ở ngoài tối thiếu chi nơi núp? Có lẽ ma thật sự rồi! Tuy tiểu muội chưa bao giờ gặp ma, nhưng cũng kết luận và tin rằng bóng đen đi lom khom mà lẹ làng đó là... ma!

Bích Nữ nói:

- Nhà bỏ hoang ngay giữa nơi hẻo lánh có lẽ quanh năm không có bước chân người! Hồn ma bóng quế thường hay trú ẩn quanh quẩn trong các nhà này... Kìa, Chu lang nghĩ gì mà thần người ra vậy?

Đức Kiệt đang vòng hai tay ra trước đầu gối, chăm chú nhìn mũi ủng, nghe Bích Nữ nói, bèn ngừng đầu nhìn giày lát mới chậm rãi nói:

- Bóng đen qua sân hồi nãy có lẽ là hồn oan một trong mấy người bị hạ sát mà ta đã thấy. Oan hồn của vị thuật gia chủ nhân khu tiểu trại này chăng? Có lẽ! Bị chết oan, linh hồn mất kẻ bực phước ấy không tiêu tan, lẫn quất không ra thoát nơi mà họ đã sống êm đềm cùng gia đình thân mến. Hồn ma u uất, suốt bao năm trường lẫn quẩn trong khu nhà rộng rãi hoang phế giữa rừng mai. Nay bị bọn ta làm nhện, vong hồn chủ nhân đã hiện ra trước mắt cho mà trông thấy đó! Biết đâu, đêm đêm hay những đêm mưa dầm gió bắc tối âm u, mấy oan hồn kia không thơ thẩn khắp đó đây trong khu trại hoang phế nhớ tiếc mấy sự gì, nhớ tiếc thế giới loài người mà những hồn oan ấy đã bất chợt phải từ bỏ một cách đột ngột dưới lưỡi đao sát nhân.

Ngoài hiên ba con tuấn mã ngủ yên, thỉnh thoảng lại thở phì nghe rõ mồn một. Bỗng chúng giật mình, loạc choạc móng đập xuống sàn gạch dưới hiên. Chúng xao động mãi không thôi y hệt như đánh hơi thấy lạ...

Tam hiệp chú ý lắng nghe lắng lặng nhìn nhau. Lam Y nóng ruột không nghe ngóng nữa. Nàng vẫy tay, êm ả ra hiệu cho Đức Kiệt, Bích Nữ tắt đèn. Đèn tắt phụt. Trong nhà ngoài sân đều tối om, cái tối đem lại ghê rợn cho những kẻ nhát gan. Bầy tuấn mã vẫn lục đục bất thường.

Tam hiệp nhón nhén không một tiếng động nhỏ, lần lượt lên ra ngoài hiên.

Lam Y đi trước. Nàng rẽ sang đầu hiên nhà bên hữu lặng lẽ êm ru. Nếu lúc bấy giờ, có ai ẩn núp quanh đấy, trông thấy họ cũng phải rùng mình gáy rợn tưởng là ba bóng ma đen chúi chúi.

Hình như đánh thấy hơi chủ, bầy tuấn mã yên trí hơn không xao động nữa. Tam hiệp nhìn tối rất tinh tường, núp cả sau cây cột gạch lớn ngoài đầu hiên nhà, quan sát khắp mọi nơi. Màn đêm dày đặc, sương mờ phủ, cảnh vật tiêu điều u ẩn giữa một nơi hoang phế. Gió thổi từng đợt nhẹ quện hương mai ngây ngất.

Đứng nhận xét hồi lâu, Tam hiệp không thấy gì lạ cả. Lam Y vừa toan ra hiệu trở về nhà thì cùng một lúc với Đức Kiệt, Bích Nữ trông thấy ở trên hiên đầu nhà dây nhà

ngang phía đối diện, nơi có lò bát quái và mấy bộ xương người phẳng phất bóng ai chập chờn qua lại...

Tưởng mình hoa mắt, Lam Y dụi mắt, đoạn ghé tai hỏi Bích Nữ:

- Có thiệt mấy bóng đen đang lờn vờn ngoài hành lang bên dãy nhà kia không, hay là chúng ta hoa mắt?

Bích Nữ thì thào:

- Đúng thế chớ hoa mắt gì! Coi kìa!

Mấy bóng đen mờ mờ, không rõ rệt, vẫn chậm chạp, lả lướt, lẩn quẩn trên hành lang. Có lúc chúng châu đầu vào nhau như bàn tán thì thầm những gì, rồi chập chờn đi vào căn phòng có Lò bát quái. Như vậy, nhiều lần vào lại ra, ra lại vào. Lần này chúng vào phòng lâu lắm, mãi không thấy ra.

Chu Đức Kiệt nói nhỏ:

- Không tin ma quỷ bắt chợt được thấy bóng ma nhé!

Bích Nữ chưa tin hẳn:

- Chắc không?

Lam Y nói:

- Chắc chứ!

- Chúng ra lại vào trong phòng hoài.

Chu Đức Kiệt vỗ vai hai người:

- Nói nhỏ chớ, kéo chúng biến thì mất xem... Ồ, coi kìa!

Ba bóng đen lả lướt đi hàng chữ nhật từ trong phòng qua hành lang chập chờn xuống thềm, đoạn ngất ngưỡng cùng leo lên bậc đá xây cất ngang nóc nhà. Bóng đi giữa bưng một vật gì đó. Leo tới nơi các bóng ẻo lả quay đi quay lại tứ phía trông thiệt kỳ lạ. Bỗng nhiên bóng đứng giữa cử động mạnh, vung tay lên bật thành một vệt sáng xanh lè vạt ngang giữa đêm tối... Tam hiệp chưa nhận được vệt sáng xanh đó là thứ gì thì ba con tuấn mã bị giật mạnh xô đẩy mạnh lẫn nhau, một con hí vang lên xé tan sự tĩnh mịch âm u của canh trường đêm lạnh. Ba bóng đen vội vàng bỏ mặt bậc cao chập chờn chạy dồn theo bậc xuống sân và đông thẳng vào trong phòng. Cùng lúc ấy, một cơn gió từ phía Bắc thổi tới lùa vào trong phòng xác, cánh cửa đưa đi đưa lại "kèo kẹt" xa nghe y hệt tiếng nghiêng răng hận oán của oan hồn...

Tam hiệp chờ hồi lâu không thấy các bóng đen trở ra nữa. Lam Y nói:

Mấy con ngựa quái ác này giật mình động mạnh, hí lên khiến các bóng ma đông mất. Sang bên kia xem chúng làm gì trong căn phòng đi.

Đức Kiệt, Bích Nữ đồng ý. Ba người lặng lẽ đi trên hành lang dãy nhà ngang bên này, xuống sân, vòng ra phía cổng rồi đi ngược lại đầu dãy nhà ngang bên kia ngay nơi căn phòng đầu.

Vừa tới đầu nhà, ba người đã nghe rõ mồn một những tiếng động kỳ lạ như tiếng sột soạt, lạch cạch lắc rắc ở trong căn phòng định mệnh. Nhón nhén, Tam hiệp thận trọng bước lên thềm nhà, đứng sát vào tường nghe ngóng. Trong phòng vẫn dội lên những tiếng động bất thường.

Lam Y ra hiệu bảo Đức Kiệt, Bích Nữ cùng theo nàng vào phòng, đoạn nàng nhảy vút vào trong, đẩy tung cánh cửa ra đánh rầm một tiếng. Vợ chồng Đức Kiệt theo sát phía sau.

Bị động bất ngờ, một đoàn bảy tám con chuột cực lớn sợ hãi chạy mạnh ra cửa, kêu chiu cha chiu chít. Trong phòng hoàn toàn yên lặng. Một đồng xương khô trắng hếu bị đàn chuột cống xô ngổn ngang trên đất. Biết ở lại cũng chẳng có gì đáng xem, Tam hiệp trở ra, kéo cánh cửa gài then ngoài lại rồi lên nhà trên.

Bích Nữ và Lam Y đi đến chỗ cột ba con tuấn mã xem xét. Đức Kiệt soi đèn lên nhà, Bích Nữ vỗ lên cổ Bạch Hồng mã:

- Người hí vang làm hồn ma tan biến hết, ngủ đi mai còn đi!

Mừng chủ, con vật khôn ngoan ấy cất đầu lên cao thở phì phò, cất chân đập xuống gạch kêu lộp bộp. Hai nàng vào nhà, đóng cửa lại cho khỏi lạnh. Đức Kiệt đã lên đèn sáng như trước sửa soạn trái ổ nằm. Lam Y nằm xuống kéo mền lên đến ngực:

- Đêm nay nhiều sương lạnh dữ.

Bích Nữ nằm xuống ở giữa. Nàng nói:

- Thì ra đêm nào trong khu trại hoang phế này, oan hồn cũng hiện lên nhõn nhờ đi lại lại trèo lên bức đá múa may nhìn bốn phương trời. Như vậy trong bao năm rồi. Nhưng hồn ma làm gì thế nhỉ?

Đức Kiệt đáp:

- Bóng ma đó là thuật gia và người phụ trong việc rèn đúc Thất Tinh Dao. Vong hồn ấy không quên được công việc làm của họ trên trần gian nên mỗi khi hiện lên, họ vẫn nhại lại tất cả các cử chỉ xưa kia. Sống họ rèn đao báu, khi chết còn vương nghiệp chướng, đêm đêm vẫn rèn luyện như thuở nào.

Lam Y nói:

- Bóng người vút qua sân mà hiền huynh trông thấy hồi nãy chắc cũng là bóng ma đấy!

Đức Kiệt phì cười:

- Chẳng bóng ma thì còn gian tể nào vào đây nữa? Chúng ta cũng nặng bóng vía đây! Người khác vô tình vào khu vực này thế nào cũng bị hồn ma quấy rầy. Đất này hoàn toàn thuộc phần các hồn oan rồi. Ai tới đây sang sửa cũng không thoát khỏi cảnh ma quấy phá đâu! Những oan hồn ấy không những biến hiện ở trong bốn bức tường trại này mà chắc còn xuất hiện cả ven suối, nơi ngâm thếp, hoặc lở vồn trong rừng mai

Nói tóm lại, lúc sanh thời oan hồn làm gì, đi những đâu thì bây giờ hồn ma ấy cũng nhại lại y hệt khi trước. Họ bị đầy ải, sống cũng như chết, không bao giờ được ra khỏi khu vực này cả.

Lam Y nói:

- Khách lữ hành nào đêm hôm lạc vào rừng mai mà gặp những oan hồn ấy đang dạo chơi... dạo cảnh mời về nhà tái diễn cuộc luyện đao, thì có thể chết vì sợ được đấy! Từ trước tiểu muội không tin có chuyện ma quỷ hư vô, nay mới biết rằng quả có thể giới âm u đó thực sự!

Chu Đức Kiệt phản đối:

- Hiền muội nói thế không trúng. Trường hợp các oan hồn trong khu trại này hoàn toàn đặc biệt. Các thuật gia sinh thời chuyên môn làm một việc mà trên đời ít ai làm nổi. Tánh chất chuyên môn thâm nhiễm trong đầu óc họ hết ngày này sang ngày khác hết năm nọ qua năm kia, thành thử khi thác một cách đột ngột, oan hồn vẫn không quên nghiệp chướng trần gian tiêu tan vào cõi hư vô. Những vong hồn đó còn "Sống" mãi cho đến khi nào gặp một áp lực thần khí mạnh mẽ hơn họa chẳng mới tiêu tan. Thiên hạ bao la, người chết không ít. Nếu vong hồn nào cũng không tiêu tan sống lẫn với người đời trên thế gian thì âm dương hỗn loạn mất. Ngu huynh tin rằng sanh vật biểu dương cho Dương khí mạnh mẽ hơn vong hồn u tối. Vừa rồi nghe tiếng ngựa hí vang, mấy oan hồn chẳng sợ hãi tiêu tan ngay đó là gì?

Tam hiệp chuyện vãn, ngủ quên đi lúc nào không biết, khi bừng mắt dậy thì trời đã hửng sáng. Ngọn đèn lồng cạn dầu chập chờn muốn tàn, hoa đèn nổi lên đỏ ửng.

Lam Y chỗi dậy liệng thêm củi vào lò lửa, gâu lửa gần tàn lớn thêm, đoạn cùng Đức Kiệt, Bích Nữ ra suối ngoài trại rửa mặt. Lam Y khoan khoái vực nước uống luôn

mấy ngum, đứng vùng lên vận động thân thể, hoa mấy đường quyền, phóng vài thế cước tuyệt đẹp uyển chuyển như con phụng hoàng giũ cánh. Đức Kiệt, Bích Nữ cũng vận động theo thường lệ. Chàng nhảy vút lên tường chạy lẹ. Nàng nhảy lên đuổi theo không rời nửa bước. Hai người chạy như biến hết một vòng, nhảy xô vào đánh Lam Y tới tấp. Lam Y cười khanh khách trở các thế quyền Mai Hoa chống trả ráo riết. Cứ như vậy, ba người luân phiên hai đấu một quần thảo dữ dội.

Hồi lâu, Lam Y nhảy ra khỏi vòng chiến:

- Thôi, ngừng tay! Đủ rồi!

Tam hiệp trở về nhà giữa lấy lương khô điểm tâm thu xếp các thứ cần dùng, đóng yên ngựa, ra khỏi tiểu trại, đóng cổng lại như trước. Ba người theo đường cũ phóng ngựa, chiều tối hôm ấy về tới Hình Thai huyện.

- o O o -